

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TỔNG CÔNG TY MAY 10 – CTCP

STT	TÀI LIỆU
1	Chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2025
2	Quy chế tổ chức hoạt động của ĐHĐCĐ thường niên 2025
3	Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030
4	Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030
5	Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2024
6	Tờ trình ĐHĐCĐ về BCTC, phân phối lợi nhuận
7	Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính TCTy
8	Tờ trình, phụ lục về việc sửa đổi điều lệ TCTy
9	Tờ trình lựa chọn ĐV kiểm toán BCTC năm 2025

TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: 8h00' ngày 31 tháng 5 năm 2025

Địa điểm: Hội trường tầng 3 - Tổng Công ty May 10 – Phúc Lợi - Long Biên - Hà Nội

TT	Thời gian	Nội dung	Người TH
1	7h30 - 8h00	- Tiếp đón, phát tài liệu. - Ổn định chỗ ngồi khách mời và các cổ đông	Ban TC Ban thẩm tra
2	8h00 -8h05	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Công bố quyết định và giới thiệu ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội	Ban tổ chức
3	8h05 - 8h10	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội - Giới thiệu chủ tọa lên điều hành đại hội	Ban thẩm tra
4	8h10 - 8h15	- Giới thiệu thư ký đại hội (biểu quyết) - Bầu Ban Kiểm phiếu (biểu quyết) - Thông qua chương trình (biểu quyết) và khai mạc Đại hội	Chủ tọa
5	8h15 - 8h20	- Thông qua quy chế tổ chức Đại hội (biểu quyết)	Chủ tọa
6	8h20 - 10h00	1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2020-2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030. 2. Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. 3. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030. 4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 5. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty 6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty. 7. Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty.	BGĐ Ban KS HĐQT HĐQT
7	10h00 - 10h15	Giới thiệu nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030: - Thông qua quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030 (biểu quyết). - Tờ trình về việc đề cử thành viên HĐQT/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030. - Tiến hành bầu HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030.	Chủ tọa

TT	Thời gian	Nội dung	Người TH
		Đại hội biểu quyết bằng phiếu biểu quyết các nội dung sau: 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2020-2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030. 2. Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. 3. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030. 4. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. 6. Kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025. 7. Danh sách tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. 8. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty. 9. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh Tổng công ty. 10. Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty.	
8	10h15 - 10h30	- Cổ đông thảo luận các nội dung của Đại hội. - Cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam phát biểu - Chủ tọa tổng hợp và trả lời các ý kiến góp ý – đề xuất của các cổ đông dự Đại hội.	Chủ tọa
9	10h30 - 10h35	Công bố kết quả bầu cử HĐQT/BKS, kết quả bỏ phiếu các nội dung tại đại hội.	Ban kiểm phiếu
10	10h30 -10h50	HĐQT/BKS họp bầu các chức danh Đại hội nghị giải lao	
11	10h50 -11h00	Công bố kết quả bầu các chức danh trong phiên họp HĐQT/BKS. Mời HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030 ra mắt, tặng hoa thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2020-2024 (nếu có)	Chủ tọa
12	11h00-11h20	Thông qua Nghị quyết Đại hội, các biên bản và kết thúc đại hội	Chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: /QC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2025

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

– Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

– Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty May 10 – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (gọi tắt là “Đại hội”) của Tổng công ty May 10 – CTCP (gọi tắt là Tổng công ty)

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người nhận ủy quyền của cổ đông

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty tại ngày 18/4/2025 là ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội;

b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;

b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây lộn xộn trong cuộc họp Đại hội, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, tắt chuông điện thoại, không sử dụng điện thoại trong Đại hội;

c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội;

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d. Xác định các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết trên cơ sở thông tin mà Ban thẩm tra tư cách cổ đông có được hay thông tin do cổ đông cung cấp.

3.2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

4.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;

4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan

không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định là cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số phiếu của cổ đông liên quan đó.

4.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;

4.4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

4.5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký

5.1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ;

Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng làm việc hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội.

5.7. Ban thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa Đại hội, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa. Ban thư ký gồm hai (02) người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

Nhiệm vụ của Ban Thư ký gồm:

- Ghi Biên bản của Đại hội thể hiện các nội dung, vấn đề mà Đại hội đề cập.
- Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.

- Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa Đại hội các Phiếu câu hỏi/ý kiến cổ đông, tài liệu liên quan đến Đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Tổng công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tham dự và tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội

- 7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được thông qua.
- 7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9 của Quy chế này.
- 7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Chế độ thông tin và phát biểu trong Đại hội

- 8.1. Chủ tọa quyết định thông tin về Đại hội, trên cơ sở tuân thủ theo luật pháp và lợi ích của Tổng công ty.
- 8.2. Cổ đông, người được ủy quyền muốn thảo luận tại Đại hội đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu tham gia ý kiến do Ban tổ chức cung cấp và ghi rõ nội dung vấn đề thảo luận, gửi cho Ban thư ký để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa để tổ chức thảo luận từng vấn đề.
- 8.3. Cách thức phát biểu: Khi phát biểu ý kiến mời cổ đông đứng tại vị trí ngồi của mình phát biểu hoặc đứng lên bục phát biểu theo điều hành của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung đã đăng ký phát biểu và chương trình đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại. Các vấn đề mà cổ đông đăng ký thảo luận nhưng chưa được giải đáp trong phạm vi thời gian thảo luận theo chương trình đại hội đã được thông qua sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời cổ đông bằng phương thức thích hợp sau Đại hội.

Điều 9. Những nguyên tắc về biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

- 9.1. Cổ đông sẽ biểu quyết thông qua các các vấn đề tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Riêng nội dung đề cử, ứng cử, bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện theo quy chế riêng.
- 9.2. Thẻ Biểu quyết; Phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết do Tổng công ty in và đóng dấu treo của Tổng công ty. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

9.3. Thẻ biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề sau:

- Thông qua nhân sự Ban thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế đề, cử ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030, Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Các vấn đề khác theo quyết định của Chủ tọa (nếu có).

Đối với các vấn đề trên, đề nghị các cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu hoặc đại diện được hướng về phía Chủ tọa. Các cổ đông “Tán thành” sẽ giơ thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa.

9.4. Phiếu biểu quyết sẽ được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và nhiệm kỳ 2020-2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Tổng công ty May 10 – CTCP.
- Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2025-2030.
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Kinh phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
- Danh sách tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty.
- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty.
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

9.5. Cách thức thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

- Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn ý kiến biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết (đánh dấu X hoặc ✓ vào ý kiến biểu quyết tương ứng cho từng nội dung biểu quyết).

- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

+ Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.

- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Phiếu không do Tổng công ty phát hành, không có dấu của Tổng công ty;

- + Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm thông tin, ký hiệu khác hoặc ghi tên không đúng;
 - + Phiếu bị rách rời, không còn nguyên vẹn;
 - + Phiếu không được đánh dấu vào ô ý kiến biểu quyết nào và/hoặc được đánh dấu vào từ 02 (hai) ô trở lên ở từng nội dung biểu quyết;
 - + Không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
 - Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
 - Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả vấn đề trong nội dung chương trình.

Điều 10. Điều kiện thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội

10.1. Nội dung tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

10.2. Các nội dung còn lại của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông hoặc người được ủy quyền đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này sẽ được thông qua nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 150 Luật doanh nghiệp. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tổng công ty.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành:

- Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 6 Quy chế này, những người tổ chức Đại hội quyết định hoãn phiên họp và phải tổ chức lại Đại hội trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định hoãn phiên họp.
- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện từ 33% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết tại phiên họp tổ chức lần hai, Đại hội phải hoãn phiên họp và triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày khai mạc phiên họp lần hai.

- Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần ba với bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện cổ đông tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự định đưa ra biểu quyết nằm trong chương trình đại hội đã gửi tới các cổ đông trong phiên họp triệu tập những lần trước đó.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều, được thông qua ngày 31 tháng 5 năm 2025 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Đức Giang

Số : /BC-TCTy

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NHIỆM KỲ 2020-2024
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2025-2030**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH NHIỆM KỲ 2020 - 2024**

1. Thuận lợi.

- Cơ hội từ các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA): EVFTA, CPTPP, RCEP giúp hàng may mặc hưởng thuế suất ưu đãi khi xuất khẩu sang các thị trường lớn như EU, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc
- Tình hình chính trị trong nước ổn định, Chính phủ có các giải pháp quyết liệt trong công tác phòng chống dịch, khắc phục thiên tai, hỗ trợ người lao động, hỗ trợ giảm thuế cho doanh nghiệp.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục duy trì sự tăng trưởng, phát triển bền vững.
- Thương hiệu của Tổng công ty tiếp tục khẳng định được vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Điều kiện môi trường làm việc tốt, các chế độ chính sách chăm lo cho người lao động thường xuyên được duy trì và ngày càng được nâng cao.

2. Khó khăn.

- Nền kinh tế thế giới nói chung và thương mại dệt may nói riêng đối mặt với nhiều biến cố bất định như tác động của đại dịch Covid-19, thiên tai, xung đột địa chính trị và khủng hoảng kinh tế.
- Lao động cạnh tranh và thiếu hụt trầm trọng, tỷ lệ tuyển dụng và nghỉ việc tương đương, chi phí nhân công cao, phát sinh nhiều chi phí đào tạo.
- Nhiều hãng thời trang lớn trên thế giới đóng cửa, phá sản, nộp hồ sơ tái cấu trúc lại do sức mua giảm sâu, xu thế, nhu cầu tiêu dùng toàn cầu bị điều chỉnh bởi dịch, ảnh hưởng tới nguồn hàng, khả năng thanh toán đơn hàng của các khách hàng, nợ xấu phát sinh.

Với sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của HĐQT, Ban điều hành cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, thống nhất của tập thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã đạt được các chỉ tiêu kinh tế chính như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2020	TH Năm 2021	TH Năm 2022	TH Năm 2023	Năm 2024		So sánh (%)		
							KH	TH	TH/KH 2024	2024 /2023	2024 /2020
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	3,555	3,521	4,500	4,259	4,165	4,893	117.48	114.90	137.63
2	Doanh thu + thu nhập	Tỷ đồng	3,486	3,517	4,672	4,257	4,250	4,769	112.22	112.03	136.83
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	81	92	150	123	115	141	122.62	114.24	173.30
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	55	71	77	90	79	67	84.68	74.43	121.44
5	Trích khấu hao	Tỷ đồng	92	75	86	91	95	85	89.10	92.64	92.07
6	Chi phí nhân công	Tỷ đồng	941	810	1,057	962	1,021	1,020	99.94	106.06	108.42
	<i>Trong đó, chi phí lương</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>837</i>	<i>706</i>	<i>944</i>	<i>848</i>	<i>898</i>	<i>898</i>	<i>100.08</i>	<i>105.87</i>	<i>107.34</i>
7	Lao động bình quân	Người	7,110	7,035	7,143	7,261	7,500	7,130	95.07	98.20	100.28
8	Thu nhập bình quân	1000đ	7,768	8,360	9,300	9,300	9,500	10,000	105.26	107.53	128.73
9	Đầu tư	Tỷ đồng	78	90	246	89	334	114	34.31	128.34	147.52
10	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	302	302	302	318	318	318	100.00	100.00	105.00
11	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	12%	10%	18%	15%	15%	15%	100.00	100.00	125.00

1.1. Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được trong năm 2024:

- Tổng doanh thu: 4.769 tỷ đồng, vượt 12,22% kế hoạch và vượt 12,03% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 141 tỷ đồng, vượt 22,62% kế hoạch và vượt 14,24% so cùng kỳ.
- Lao động bình quân: 7.130 người, bằng 98,2% cùng kỳ 2023
- Thu nhập bình quân của người lao động là 10.000.000 đồng/người/tháng, vượt 5,26% kế hoạch và vượt 7,53% so cùng kỳ.

1.2 Kết quả hoạt động của Tổng công ty trong nhiệm kỳ 2020-2024:

Biểu số liệu

- Tổng doanh thu năm 2020 đạt 3.486 tỷ đồng, năm 2024 đạt 4.769 tỷ đồng, tăng 36,83% so với năm 2020
- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 81 tỷ đồng, năm 2024 đạt 141 tỷ đồng, tăng 73,30% so với năm 2020
- Lao động bình quân năm 2020 là 7.110 người, năm 2024 là 7.130 người, tăng 0,28% so với năm 2020
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2020 là 7.768.000 đồng/người/tháng, năm 2024 là 10.000.000 đồng/người/tháng, tăng 28,73% so với năm 2020.

2. Công tác đầu tư 2020-2024:

STT	Giá trị đầu tư	Đvt	Thực hiện Năm 2020	Thực hiện Năm 2021	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2023	Năm 2024		So sánh (%)		
							KH	TH	TH/KH 2024	2024 /2023	2024 /2020
I	Theo khoản mục	Tỷ đồng	77.60	89.82	245.61	89.19	333.63	114.47	34.31	128.34	147.52
1	XDCB	Tỷ đồng	11.28	47.73	96.77	21.91	151.10	41.50	27.46	189.43	367.85
2	MMTB	Tỷ đồng	64.30	37.22	147.05	63.21	123.39	67.95	55.07	107.49	105.68
3	Khác	Tỷ đồng	2.02	4.87	1.80	4.07	59.14	5.02	8.49	123.30	249.14
II	Theo nguồn vốn	Tỷ đồng	77.60	89.82	245.61	89.19	333.63	114.47	34.31	128.34	147.52
1	Vốn tự có	Tỷ đồng	39.21	26.77	135.80	52.37	155.21	58.38	37.61	111.48	148.91
2	Vốn vay TM	Tỷ đồng	38.39	63.05	109.82	36.82	178.42	56.09	31.44	152.32	146.10

2.1. Tổng giá trị đầu tư trong giai đoạn 2020-2024 là 616 tỷ đồng, trong đó giá trị Xây lắp: 219 tỷ đồng, Thiết bị: 380 tỷ đồng, Đầu tư khác: 17 tỷ đồng.

Trong giai đoạn này, nhằm đáp ứng yêu cầu mở rộng, bố trí sắp xếp quy hoạch sản xuất phù hợp, Tổng công ty đã mạnh dạn triển khai đầu tư các dự án mở rộng năng lực sản xuất với quy mô nhà xưởng cao tầng, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Các công trình xây dựng mang tính bền vững, tận dụng khai thác triệt để quỹ đất, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu quy định của Pháp luật hiện hành, đáp ứng điều kiện sản xuất. Công tác đầu tư được thực hiện theo định hướng đảm bảo sự linh hoạt trong việc chuyển đổi công năng sử dụng, có dự tính phương án điều chỉnh mô hình sản xuất kinh doanh tùy theo điều kiện thị trường, đồng thời đón đầu xu hướng xanh hóa của ngành dệt may.

2.2. Các dự án nổi bật đã thực hiện:

* Đầu tư thiết bị chiều sâu:

- Đẩy mạnh công tác đầu tư thiết bị chiều sâu và đổi mới công nghệ, theo hướng tự động hóa, xanh hóa. Các thiết bị đều được đưa vào sử dụng ngay, đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm, tạo điều kiện làm việc an toàn và thoải mái hơn cho người lao động. Đặc biệt, Tổng công ty cũng tập trung đầu tư cho các máy móc thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ và sáng tạo, đưa vào sản xuất đạt hiệu quả như: máy trải vải, cắt tự động, các thiết bị lập trình, các thiết bị thừa, đính tự động, hệ thống chuyền treo, thiết bị may túi tự động, máy dán túi, chiết ly áo tự động, máy may thếp tay tự động... phần mềm thiết kế 3D, mô phỏng trình diễn thời trang và phục vụ fit mẫu online giảm thời gian và chi phí như, CLO, Style3D ... giúp tăng năng suất lao động, thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

Tổng giá trị đầu tư thiết bị chiều sâu trong giai đoạn 2020-2024 là 185 tỷ đồng. Trong đó, giá trị đầu tư máy móc công nghệ hiện đại là 136 tỷ đồng, giá trị đầu tư thay thế thiết bị cũ là 49 tỷ đồng.

* Các dự án về chuyển đổi xanh:

- Thực hiện ký kết hợp đồng tư vấn cấp giấy chứng nhận Nhà máy xanh (Leed) tại Tổng công ty May 10 và các XN địa phương. Bước đầu thu thập số liệu đánh giá với mục tiêu là quản lý, vận hành các nhà máy đạt chứng nhận xanh, phù hợp với các cấp độ chứng nhận (Silver/ Gold).
- Thực hiện lắp đặt 04 nồi hơi đốt viên nén gỗ biomass công suất từ 3-4 tấn hơi/giờ tại XN May Hưng Hà, XN Veston Hưng Hà và tại trụ sở Tổng công ty thay thế cho các nồi hơi đốt than. Kết quả vừa đảm bảo chất lượng hơi cung cấp vừa giúp giảm chi phí vận hành hàng năm với số tiền hơn 3 tỷ đồng. Ngoài ra còn bảo vệ môi trường, giảm 10.000 tấn phát thải CO₂/ năm.
- Lắp đặt hoàn thành hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại XN may Bím Sơn, XN Veston Hưng Hà, XN may Hà Quảng, thực hiện theo hình thức ký hợp tác với Quỹ đầu tư Green Yellow. Việc lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời đã giảm phát thải 2000 tấn CO₂/năm và được cấp giấy chứng nhận IREC (chứng nhận về sử dụng năng lượng tái tạo).
- Thực hiện kiểm toán khí nhà kính, lập báo cáo phát thải khí cho tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty, kết quả đã đánh giá được tình hình phát thải khí CO₂ hiện tại, nhận biết được nguồn phát từ đó đưa ra các biện pháp giảm lượng khí thải nhà kính, cải thiện môi trường làm việc và đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước.
- Thực hiện đầu tư Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp tại Trụ sở Tổng công ty, Xí nghiệp may Bím Sơn, Xí nghiệp may Hưng Hà, Xí nghiệp veston Hưng Hà giúp doanh nghiệp tuân thủ các quy định về môi trường, thể hiện trách nhiệm xã hội, góp phần bảo vệ môi trường.

*** Kết quả đầu tư một số dự án mở rộng:**

Trong nhiệm kỳ, Tổng công ty đã triển khai 03 dự án trọng điểm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, cụ thể:

a. Dự án Hà quảng: DA nghiệm thu đưa vào sử dụng 06/10/2021

Nội dung	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu	Tr đồng	154,330	158,691	220,278	144,949	169,217
Chi phí	Tr đồng	150,220	166,431	221,409	154,936	159,374
Lợi nhuận	Tr đồng	4,110	(7,740)	(1,131)	(9,987)	9,843

b. Dự án Hưng Hà: DA nghiệm thu đưa vào sử dụng 05/01/2022

Nội dung	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu	Tr đ	136,759	137,631	169,085	194,372	200,707
Chi phí	Tr đ	128,968	136,354	165,675	183,777	186,847
Lợi nhuận	Tr đ	7,791	1,277	3,410	10,595	13,860

c. Dự án Bim Sơn: DA nghiệm thu đưa vào sử dụng 23/09/2022

Nội dung	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu	Trđ	125,761	148,147	193,586	209,085	280,089
Chi phí	Trđ	117,616	135,623	185,915	223,752	276,963
Lợi nhuận	Trđ	8,145	12,524	7,671	(14,667)	3,126

2.3. Thực hiện đầu tư năm 2024.

- Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch đầu tư năm 2024 – 2025 và những năm tiếp theo là 333,63 tỷ đồng.

- Trong năm 2024 giá trị đầu tư thực hiện 114,47 tỷ đồng bao gồm một số hạng mục chính như sau:

+ Đầu tư xây dựng mới Chi nhánh Tổng công ty May 10- CTCP Xi nghiệp may Thái Hà tại Khu Công nghiệp Gia Lễ - Thái Bình	49.20 tỷ đ
+ Dự án Bim Sơn	1.34 tỷ đ
+ Đầu tư xây dựng Trung tâm giới thiệu sản phẩm tại 95 Bạch Đằng	1.81 tỷ đ
+ Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2030 tầm nhìn 2050	0.24 tỷ đ
+ Làm mới cửa hàng(6 Centurion + 10 shop)	6.26 tỷ đ
+ Đầu tư máy móc thiết bị, phần mềm quản lý toàn Tổng công ty	55.62 tỷ đ

3. Công tác kinh doanh:

3.1. Đối với thị trường xuất khẩu:

Trong những năm qua, thị trường có nhiều bất ổn do ảnh hưởng của dịch bệnh, chiến tranh thương mại, chiến tranh vũ trang của một số nước trên thế giới làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh thương mại toàn cầu, trong đó có ngành dệt may. Trước những khó khăn thách thức đó, Tổng công ty đã linh hoạt ứng phó bằng các giải pháp:

- Chủ động đa dạng hóa chủng loại sản phẩm, thực hiện các giải pháp sản xuất đáp ứng các đơn hàng nhỏ, kết cấu phức tạp, thời gian sản xuất ngắn, giá cao.

- Đa dạng hóa thị trường, tìm kiếm khách hàng mới, sản phẩm mới, thay thế khách hàng truyền thống gặp khó khăn phải tái cấu trúc.

- Tập trung nghiên cứu khai thác nguồn nguyên phụ liệu, hệ thống vệ tinh để đáp ứng kịp thời sản xuất.

- Tìm kiếm thị trường mới, khách hàng mới, sản phẩm mới, thay thế khách hàng truyền thống gặp khó khăn phải tái cấu trúc.

- Cân bằng tỷ trọng sản lượng hàng xuất khẩu của ba thị trường chính như Mỹ, EU, Nhật.

3.2. Đối với thị trường nội địa:

Trong những năm qua, với những khó khăn về dịch bệnh, lạm phát, sức mua trong nước cũng giảm sâu. Hệ thống bán hàng qua kênh các cửa hàng, đại lý gặp nhiều khó khăn, Tổng công ty đã tập trung thay đổi chiến lược phát triển kinh doanh hàng trong nước cụ thể:

- Đẩy mạnh phát triển kênh bán hàng thương mại điện tử. Ổn định và phát triển các kênh bán hàng hiện có, đầu tư nguồn lực và chi phí bán hàng mạnh đúng vào các kênh bán xu thế, có hiệu quả, doanh thu tăng bình quân từ 4-8% mỗi năm.

- Tiếp tục tập trung khai thác đơn hàng đồng phục. Triển khai đồng bộ phương pháp quảng bá, marketing đồng phục trên tất cả các nền tảng online và offline.

- Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý và bán hàng, tăng trải nghiệm cho khách hàng.

- Tiếp tục đầu tư vào thiết kế sản phẩm nữ, đổi mới về chất liệu, kiểu dáng, tinh gọn mẫu mã đáp ứng nhu cầu thị trường do đó sản phẩm thời trang nữ được khách hàng ưa chuộng, đặc biệt là các sản phẩm SM, veston doanh thu tăng bình quân 15% mỗi năm.

- Tiếp tục đầu tư phát triển kênh may đo sản phẩm veston. Cập nhật thường xuyên mẫu mã theo xu hướng, nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiên cứu và đổi mới kiểu dáng veston, đảm bảo đa dạng phong cách để khách hàng có nhiều lựa chọn, doanh thu tăng bình quân 18% mỗi năm.

4. Công tác nghiên cứu, tổ chức sản xuất.

Do thị trường có nhiều thay đổi, đón nhận nhiều khách hàng mới, chủng loại sản phẩm mới, chất liệu kiểu dáng đa dạng, thời gian giao hàng nhanh đòi hỏi công tác nghiên cứu tổ chức sản xuất thích ứng nhanh bằng các giải pháp:

- Công tác tổ chức sắp xếp chuyên sản xuất linh hoạt theo tiến độ đơn hàng.

- Chú trọng công tác nghiên cứu trước sản xuất, đảm bảo sản xuất sản phẩm đạt chất lượng, đẩy nhanh thời gian hoàn thành sản phẩm.

- Thực hiện đầu tư thiết bị công nghệ, chuyên dùng đẩy nhanh năng suất lao động

- Quan tâm chăm sóc người lao động, sử dụng nhiều biện pháp thu hút, đào tạo lao động trẻ tăng thu nhập để giữ lao động.

5. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Hàng năm Tổng công ty thực hiện rà soát, chỉnh sửa Điều lệ, hệ thống Quy chế, quy định, quy trình phù hợp với Luật mới ban hành và phù hợp với những thay đổi trong quá trình số hóa quy trình hoạt động SXKD của Tổng công ty.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định đối với Công ty đại chúng về các nghĩa vụ công bố thông tin.

- Tiếp tục nâng cao hoạt động quản trị rủi ro tài chính thông qua các chỉ số đo lường tài chính, qua đó điều chỉnh quy trình quản lý mua hàng, hàng tồn kho, quản lý hiệu quả nợ phải thu.

- Tập trung bám sát diễn biến thị trường tài chính, tỷ giá, cân đối dòng tiền, sử dụng vốn hiệu quả góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.

- Xây dựng chiến lược cho từng mảng hoạt động, đánh giá hiệu quả định kỳ để có những quyết sách điều chỉnh kịp thời.

6. Tình hình lao động

Cạnh tranh lao động gay gắt, Tổng công ty đã đa dạng hóa biện pháp tuyển dụng, cải thiện chế độ, điều kiện làm việc, thu nhập, đảm bảo tăng lương 3-8% hàng năm. Nhờ đó, lao động duy trì ổn định, đến năm 2024 tương đương năm 2020.

Tổng công ty duy trì tuyển dụng ổn định, đảm bảo lực lượng lao động trong nhiệm kỳ. Chất lượng lao động nâng cao do duy trì công tác đào tạo tại các đơn vị, giúp người lao động thích ứng nhanh với yêu cầu sản xuất, nâng cao năng suất, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định.

7. Công tác tổ chức bộ máy

- Tổng công ty đã thành lập mới một số đơn vị, bộ phận phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh

STT	Đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	Xí nghiệp sản xuất trang thiết bị y tế	06/04/2020	
2	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ & Thời trang May 10	31/12/2020	
3	Xí nghiệp May 10 Thái Nguyên	19/03/2021	
4	Xí nghiệp May 10 Hà Tĩnh	01/06/2021	
5	Phòng Xuất nhập khẩu	22/09/2021	Tách từ Phòng Kế hoạch
6	Ban Kiểm toán nội bộ	19/01/2022	
7	Xí nghiệp may Phù Đồng	30/05/2022	Thành lập trên cơ sở Giải thể Công ty TNHH May Phù Đồng

- Tổng công ty giải thể, sáp nhập, thu hẹp hoạt động một số đơn vị, bộ phận nhằm sắp xếp, tinh gọn bộ máy quản lý.

STT	Đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	Siêu thị M10Mart	30/06/2021	Thu hẹp hoạt động, chấm dứt hoạt động Siêu thị M10Mart tại Bim Sơn, Long Biên, Hà Quảng.
2	Trung tâm phát triển sản phẩm	19/01/2021	Sáp nhập vào Phòng Kỹ thuật
3	Công ty TNHH May Phù Đồng	29/08/2022	Giải thể
4	Xí nghiệp May 10 Thái Nguyên	01/07/2023	Giải thể
5	Xí nghiệp sản xuất trang thiết bị y tế	20/06/2024	Giải thể

- Sau sắp xếp tinh gọn, tính đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty có:

TT	Khối	Số lượng
1	Phòng ban nghiệp vụ	14 đơn vị
2	Trường đào tạo	2 đơn vị
3	Kinh doanh	3 đơn vị
4	Sản xuất	12 đơn vị
5	Công ty góp vốn	1 đơn vị

8. Công tác kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

****/ Về quản trị rủi ro***

- Tiếp tục tổ chức các chương trình đào tạo liên quan đến công tác quản trị rủi ro. Trong đó tập trung vào công tác quản trị hệ thống văn bản quy phạm nội bộ, các phương pháp xây dựng quy trình hoạt động và khung quản trị doanh nghiệp nhằm trang bị kiến thức cần thiết về kiểm soát nội bộ và truyền tải văn hóa rủi ro đến toàn thể nhân viên trong công ty.

- Triển khai công tác tự nhận diện rủi ro tại các đơn vị, tự đánh giá và xếp hạng rủi ro, đề xuất giải pháp, kế hoạch hành động để ứng phó rủi ro tại tất cả các đơn vị trong Tổng công ty định kỳ hàng tháng / quý.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro tài chính thông qua các giải pháp như quản trị hàng tồn kho, kiểm soát tỷ lệ chi phí trên doanh thu, đánh giá hiệu quả hoạt động theo từng mảng kinh doanh, quản lý dòng tiền theo khách hàng đặc biệt đẩy mạnh các giải pháp thu hồi công nợ; Thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với công nợ phải thu của khách hàng Li&Fung, đồng thời tiếp tục làm việc với công ty Luật TNHH ACS Legal Việt Nam để gửi thư yêu cầu thanh toán cho Li&Fung, yêu cầu Li&Fung giải quyết tranh chấp và nghiên cứu các giải pháp thu hồi công nợ khả thi khác.

****/ Về hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ***

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ hệ thống văn bản nội bộ, quy chế, quy định của Tổng công ty. Đồng thời đề xuất các giải pháp cải tiến, cập nhật hệ thống văn bản nội bộ cho phù hợp, tiến tới thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong công tác quản trị hệ thống văn bản nội bộ.

- Thẩm tra công tác hạch toán kế toán quản trị tài chính tại các chi nhánh hạch toán độc lập. Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản vật tư hàng hóa, tổng hợp số liệu kiểm kê, đề nghị xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển và đề xuất hoàn thiện quy trình quản lý tài sản của công ty.

- Phối hợp với các đơn vị để hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, nợ phải thu khó đòi nhằm thu hồi nợ cho Tổng công ty.

- Ban Kiểm toán nội bộ đã chủ động thực hiện các hoạt động phối hợp, tư vấn trong công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ thay vì chỉ thực hiện các cuộc kiểm toán, đánh giá thuần túy.

9. Thực hiện chiến lược xây dựng Tổng công ty May 10 theo xu thế Phát triển bền vững ESG

Nhằm hiện thực hóa chiến lược xây dựng Tổng công ty May 10 trở thành doanh nghiệp dệt may xanh, tiên phong trong việc phát triển bền vững, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội., Tổng công ty May 10 xây dựng các chương trình hành động để đạt được các mục tiêu sau:

- Xây dựng May 10 thành doanh nghiệp xanh hàng đầu trong ngành dệt may Việt Nam.
- Đạt các tiêu chuẩn quốc tế được cấp chứng chỉ nhà máy xanh (LEED, IREC).
- Giảm phát thải carbon, sử dụng năng lượng tái tạo, tăng cường tái chế và tuần hoàn nguyên liệu.

Các trụ cột chính cho chương trình hành động, bao gồm:

****/ Chuyển đổi nhiên liệu, nguyên liệu sạch***

- Thay thế nồi hơi than bằng nồi hơi biomass và điện tại các nhà máy Hưng Hà, Thái Hà, Bím Sơn.

- Ứng dụng nhiên liệu sinh khối (biomass), hơi nước và điện trong quy trình là, sấy, giảm tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch.

- Quản lý tài nguyên hiệu quả, và phát triển năng lượng sạch.

- Giảm sử dụng nhựa và tăng tái chế nguyên liệu trong sản xuất.

****/ Phát triển năng lượng tái tạo***

- Lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái tại các nhà máy tại Hà Nội, Thái Bình, Thanh Hóa.

- Tích hợp lưu trữ năng lượng và tối ưu tiêu thụ, giảm chi phí điện, hướng tới mô hình nhà máy tự cung cấp điện.

****/ Chứng nhận Nhà máy xanh (LEED, IREC)***

- Đạt chứng nhận LEED Silver/Gold cho Xí nghiệp May Hưng Hà, Thái Hà, Bím Sơn.

- Hoàn thành chứng nhận IREC (chứng nhận sử dụng năng lượng tái tạo) cho hệ thống nhà máy vào năm 2028.

****/ Ứng dụng công nghệ và tự động hóa***

- Đầu tư chuyển may tự động, hệ thống kho thông minh, AI giám sát sản xuất tại Thái Hà, Hưng Hà, Bím Sơn.

- Sử dụng phần mềm mô phỏng 3D, tối ưu hóa nguyên liệu, giảm lãng phí vải và nước.

****/ Quản lý nước và tái chế***

- Xây dựng hệ thống tái sử dụng nước thải cấp độ 2, giảm 30% lượng nước tiêu thụ tại các nhà máy lớn.

- Ứng dụng công nghệ giặt sinh học, xử lý nước thải tiên tiến, đạt chuẩn môi trường quốc tế.

- Tái chế vải thừa, sản xuất nguyên liệu từ sợi tái chế, phát triển dòng sản phẩm bền vững.

****/ Lộ trình thực hiện dự kiến***

Giai đoạn	Hoạt động chính
2025 - 2026	Hoàn thành lắp đặt nồi hơi biomass, điện mặt trời 2 MWp, khởi động chứng nhận LEED.
2027 - 2028	Hoàn thành các chứng nhận LEED Silver, IREC, áp dụng tái chế vải thừa.
2029 - 2030	Đạt 70% năng lượng tái tạo, giảm 30% khí thải CO2, mở rộng công nghệ tuần hoàn nước.

****/ Kết quả kỳ vọng***

- Giảm 25.000 tấn CO2/năm.
- Tiết kiệm 15 - 20% chi phí điện.
- Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo: Đạt tỷ lệ năng lượng tái tạo ít nhất 50% trong tổng tiêu thụ năng lượng.
- Thúc đẩy bình đẳng và phát triển xã hội: Đảm bảo cơ hội bình đẳng cho nhân viên và cộng đồng.
- Minh bạch quản trị: Đảm bảo hệ thống quản trị ESG đạt chuẩn quốc tế.
- Đáp ứng yêu cầu xanh hóa của khách hàng quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Chiến lược này không chỉ góp phần bảo vệ môi trường và xã hội mà còn nâng cao uy tín và vị thế của doanh nghiệp. Chuyển đổi xanh và ESG sẽ là yếu tố quan trọng để doanh nghiệp phát triển bền vững trong dài hạn.

10. Các công tác khác:

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và ý thức cộng đồng của người lao động. Công tác tư tưởng, tuyên truyền được thực hiện hiệu quả, giúp người lao động thấu hiểu giá trị doanh nghiệp mang lại, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, tạo môi trường làm việc tích cực, đồng lòng vì mục tiêu chung.

Môi trường văn hóa doanh nghiệp tiếp tục được duy trì và phát huy, người lao động trong toàn Tổng công ty luôn chia sẻ, suy nghĩ tích cực, chủ động đón nhận thách thức và nỗ lực vượt qua khó khăn. Các hoạt động thường niên được triển khai bài bản, góp phần tạo động lực thi đua lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của NLD.

Duy trì tổ chức các hoạt động thường niên:

Ngay từ đầu mỗi năm, Tổng công ty phát động phong trào thi đua và ký giao ước với các đơn vị. Công tác đánh giá nội bộ và tuân thủ hệ thống quản lý được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo vận hành đồng bộ và hiệu quả.

Tập trung nâng cao đời sống người lao động thông qua các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến, thực hành tiết kiệm và các hoạt động chăm lo sức khỏe.

Đảm bảo công tác trật tự trị an, ATVSLĐ, PCLB và PCCC; củng cố mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng tự vệ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát. Đảm bảo an ninh, an toàn lao động.

Tổng công ty đã xây dựng các phương án linh hoạt để đối phó với tình huống khẩn cấp, đảm bảo sản xuất không bị gián đoạn. Trong giai đoạn 2020-2021, công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện chặt chẽ, nâng cao nhận thức và kiểm soát rủi ro tại nơi làm việc.

Bên cạnh đó, Tổng công ty luôn theo dõi sát diễn biến kinh tế - chính trị toàn cầu, chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, thích ứng nhanh với biến động thị trường nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2025-2030

Ngành dệt may Việt Nam trong giai đoạn 2025-2030 dự báo sẽ đối mặt với nhiều thách thức như xung đột địa chính trị trên toàn cầu và nguy cơ chiến tranh thương mại. Mặc dù Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% cho năm 2025, nhưng môi trường kinh doanh hiện tại vẫn gặp nhiều khó khăn do Mỹ công bố chính sách thuế quan mới áp dụng với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ, trong đó Việt Nam thuộc nhóm các quốc gia phải chịu mức thuế cao nhất, tăng đột biến thêm 10% từ ngày 9/4/2025 và tăng lên 46% từ quý 3/2025. Sức mua toàn cầu giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến xuất khẩu, trong khi các thị trường lớn như Mỹ và châu Âu hồi phục chậm. Ngành dệt may cần nhanh chóng thích ứng với xu hướng tiêu dùng mới đồng thời phát triển các chiến lược dài hạn, nâng cao chất lượng sản phẩm và tối ưu hóa chuỗi cung ứng, cũng như áp dụng tiêu chuẩn ESG để duy trì tính cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng gia tăng.

Trong bối cảnh như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp cho năm 2025 và các năm tiếp theo trong nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Chiến lược phát triển

- Tổng công ty tiếp tục tập trung vào ngành nghề kinh doanh cốt lõi.
- Tiếp tục khai thác hiệu quả các ngành nghề dịch vụ: Đào tạo, y tế, khách sạn, siêu thị;
- Nghiên cứu đầu tư các ngành nghề mới như: Sản xuất các sản phẩm tiêu dùng (ngoài may mặc); Nông nghiệp công nghệ cao; Bất động sản khu công nghiệp và nhà ở, kinh doanh dịch vụ khác... trên cơ sở hiệu quả đầu tư an toàn và tăng trưởng vốn.

2. Một số chỉ tiêu chính nhiệm kỳ 2025-2030:

- Doanh thu: tăng bình quân 5%-8% mỗi năm
- Lợi nhuận: tăng bình quân 7%-10 % mỗi năm
- Thu nhập bình quân người lao động: tăng bình quân 3% - 7% mỗi năm
- Cổ tức hàng năm: 10% – 20%/VĐL

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu: 5.055 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 169 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi cổ tức: 15%/VĐL

Trước những diễn biến khó lường của thị trường, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 phù hợp với tình hình thị trường.

4. Kế hoạch đầu tư năm 2025 và giai đoạn 2025-2030

4.1. Định hướng đầu tư giai đoạn 2025-2030

Tổng công ty May 10 định hướng thực hiện công tác đầu tư phù hợp với chiến lược quy hoạch các vùng sản xuất, thúc đẩy công tác tự động hóa, xanh hóa, số hóa, tập trung vào những yếu tố then chốt để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững. Dự kiến:

- Đầu tư quy hoạch Trụ sở Tổng công ty (Hà Nội).
- Đầu tư xây dựng Trung tâm phát triển mẫu và Kinh doanh thương mại tại phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Bỉm Sơn 1).
- Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất CN Tổng công ty May 10 – CTCP- Xí nghiệp may Bỉm Sơn (giai đoạn 2) tại xã Quảng Trung, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Bỉm Sơn 2).
- Đầu tư xây dựng Trung tâm sản xuất thương mại Vạn Thành (Nam Định).
- Đầu tư mở rộng CN Tổng công ty May 10 – CTCP – Xí nghiệp may Đông Hưng.
- Đầu tư xây dựng Xưởng giặt Xí nghiệp may Hà Quảng (Quảng Bình).
- Lựa chọn địa điểm đầu tư và mở rộng mô hình trường Mầm non May 10 tại May 10 và các địa phương (dự kiến Hưng Hà – Thái Bình, Hà Quảng – Quảng Bình).
- Triển khai các mô hình nhà máy thông minh:
 - + Đầu tư thí điểm cho dự án Gia Lễ - Thái Hà (Thái Bình).
 - + Thiết lập chuyền may sơ mi tự động, robot hóa tại Xí nghiệp may Hà Quảng (Quảng Bình).
 - + Thiết lập chuyền may quần tự động, robot hóa tại Xí nghiệp may Hưng Hà (Thái Bình)
 - + Đầu tư xây dựng hạ tầng và ứng dụng robot trong hoạt động sản xuất.
 - + Triển khai mô hình quản trị sản xuất - hệ thống kho thông minh.
- Nghiên cứu triển khai đầu tư một số ngành nghề phụ trợ ngành may hoặc các sản phẩm tương tự, với công nghệ hiện đại, sử dụng ít lao động, phát huy tối đa kinh nghiệm sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả.
- Thúc đẩy đầu tư chuyển đổi xanh (Đầu tư lắp đặt Hệ thống xử lý nước thải cấp độ 2 với mục tiêu tái sử dụng nước; lắp đặt Hệ thống điện năng lượng mặt trời; Nâng cấp cơ sở hạ tầng đảm bảo đạt chứng nhận Nhà máy xanh (Leed)

Việc phân kỳ và lập kế hoạch triển khai các dự án sẽ được quyết định cụ thể căn cứ vào thực tế nhu cầu sản xuất kinh doanh, điều kiện thị trường.

4.2. Kế hoạch đầu tư năm 2025.

*/ Tổng mức đầu tư năm 2025: 280,36 tỷ đồng, trong đó:

- Xây lắp: 160,04 tỷ đồng
- Thiết bị, chuyển đổi số: 116,30 tỷ đồng

- Đầu tư khác: 4,02 tỷ đồng
 */ Các hạng mục chi tiết trong kế hoạch đầu tư 2025:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Tên hạng mục đầu tư	KH 2025 (Tỷ đồng)
I	Các dự án đầu tư xây dựng	160.04
1	Thiết kế và phê duyệt quy hoạch tại Trụ sở Tổng công ty May 10 tới năm 2030 tầm nhìn 2050 (Tổng mức đầu tư 10 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 2.05 tỷ đồng)	2.05
2	Đầu tư xây dựng mới Chi nhánh Tổng công ty May 10- CTCP Xí nghiệp may Thái Hà tại Khu Công nghiệp Gia Lễ - Thái Bình (Tổng mức đầu tư 248 tỷ đồng, đã giải ngân 52 tỷ đồng, ước thực hiện trong 2025 (138.67 tỷ đồng))	138.67
3	Đầu tư xây dựng Trung tâm sản xuất thương mại Vạn Thành (Tổng mức đầu tư 79.1 tỷ đồng, đã chi 23 tỷ đồng mua đất, ước thực hiện trong 2025 khoảng 3.0 tỷ đồng)	3.0
4	Đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh và cửa hàng giới thiệu sản phẩm số 95 đường Bạch Đằng - Tổng công ty May 10 – CTCP (Tổng mức đầu tư 10.6 tỷ đồng, đã giải ngân 1.8 tỷ đồng, còn lại 8.82 tỷ đồng thực hiện trong 2025)	8.82
5	Đầu tư mở rộng CN Tổng công ty May 10 – CTCP – Xí nghiệp may Đông Hưng (Thái Bình) (Tổng mức đầu tư dự kiến 39.71 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 1.0 tỷ đồng)	1.0
6	Đầu tư mở rộng hạ tầng, phụ trợ CN Tổng công ty May 10 - CTCP - Xí nghiệp may Hà Quảng (Tổng mức đầu tư dự kiến 16.17 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 1 tỷ đồng)	1.0
7	Đầu tư mở rộng XN may Bím Sơn Giai đoạn 2 (Tại xã Quang Trung, Thị xã Bím Sơn) (Tổng mức đầu tư dự kiến 63.25 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 4.5 tỷ đồng)	4.5
8	Đầu tư mở rộng XN may Bím Sơn (Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bím Sơn, Tỉnh Thanh Hóa) (Tổng mức đầu tư dự kiến 115 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 1.0 tỷ đồng)	1.0
II	Các dự án đầu tư MMTB, Phần mềm, Chuyển đổi số	116.30
9	Đầu tư máy móc thiết bị các loại toàn Tổng công ty	92.01
10	Thiết bị tin học toàn Tổng công ty : phần mềm, các hạng mục chuyển đổi số, phần cứng. (Dự kiến năm 2025 thực hiện các PM Bravo, VDX)	24.29
III	Các dự án tư vấn	4.02
11	Tư vấn cấp giấy chứng nhận Nhà máy xanh (LEED) tại Tổng công ty May 10, Xí nghiệp may Hưng Hà, TTTM và SXCN cao Hưng Hà, XN may Thái Hà, XN may Hà Quảng, XN may Bím Sơn (Tổng mức đầu tư dự kiến 8.99 tỷ đồng, ước thực hiện 2025 là 4.02 tỷ đồng)	4.02
	Tổng	280.36

5. Những giải pháp chủ yếu cần thực hiện:

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025, Tổng công ty đặt ra 6 nhóm giải pháp, nhiệm vụ chính bao gồm:

(1) Bám sát diễn biến thị trường, chủ động xây dựng kịch bản, phương án ứng phó, điều chỉnh linh hoạt các giải pháp trên định hướng xuyên suốt phát triển lõi dựa trên thế mạnh thương hiệu và công nghệ may của TCTy.

(2) Xây dựng, hoàn thiện bộ quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn, báo cáo quản trị, quản trị rủi ro của TCTy trên nền tảng số hóa.

(3) Tối ưu hóa chuỗi giá trị sản xuất kinh doanh với nhà cung cấp, khách hàng; phát triển mạng lưới vệ tinh nhằm thúc đẩy tốc độ tăng trưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

(4) Tập trung tuyển dụng, đào tạo và nâng cao chế độ chính sách để bảo toàn và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

(5) Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ, thiết bị tự động để tăng năng suất lao động, ứng phó với thiếu hụt lao động, đặc biệt tập trung các hoạt động đầu tư xanh, bền vững như năng lượng mặt trời, tái chế nước thải... đáp ứng tiêu chuẩn Leed.

(6) Nâng cao công tác quản trị mua hàng và chi phí, loại bỏ lãng phí, đẩy nhanh ứng dụng các sáng kiến số trong công việc.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Thân Đức Việt

Số: /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ NHIỆM KỲ 2020-2024,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025 VÀ NHIỆM KỲ 2025-2030

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Giai đoạn từ 2020 đến 2024, ngành dệt may toàn cầu phải đối mặt với nhiều thách thức nghiêm trọng do đại dịch Covid-19, thiên tai, xung đột địa chính trị và khủng hoảng kinh tế. Bắt đầu từ cuối năm 2019, dịch bệnh đã gây ra hàng triệu ca tử vong, thay đổi xu hướng tiêu dùng và dẫn đến sự thu hẹp trong sản xuất kinh doanh, làm gia tăng nạn thất nghiệp. Bên cạnh đó, tình hình chính trị bất ổn với các cuộc chiến tranh nội chiến ở Myanmar và Bangladesh, cùng với các cuộc chiến thương mại giữa các cường quốc như Trung Quốc và Mỹ, Nga và Ukraine, đã làm gia tăng bất ổn trong thị trường. Các nước phát triển đã đặt ra yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn môi trường và chuyển đổi xanh, trong khi tình hình đơn hàng diễn biến thất thường, với sự tăng đột biến vào Việt Nam do các cuộc khủng hoảng, nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ rủi ro khi giá gia công tăng cao. Nhiều hãng thời trang lớn tại Mỹ gặp khó khăn, phải tuyên bố phá sản hoặc tái cấu trúc, ảnh hưởng đến nguồn hàng và công nợ thanh toán. Tình trạng cạnh tranh nhân lực gay gắt, chi phí nhân công cao và khó khăn trong đào tạo cũng là những vấn đề nổi bật. Hơn nữa, chi phí logistics tăng cao, có lúc gấp ba lần so với năm 2019, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh. Giai đoạn này đã thể hiện sự biến động mạnh mẽ trong ngành dệt may, yêu cầu các doanh nghiệp phải linh hoạt và thích nghi với những thay đổi để tồn tại và phát triển.

Trước tình hình trên, ngay từ đầu nhiệm kỳ HĐQT đã có những chiến lược đúng đắn, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển, từng thành viên của HĐQT đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động điều hành của HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:

I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 và nhiệm kỳ 2020-2024

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu: 4.769 tỷ đồng, vượt 12,22% kế hoạch và vượt 12,03% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 141 tỷ đồng, vượt 22,62% kế hoạch và vượt 14,24% so cùng kỳ.
- Lao động bình quân: 7.130 người, bằng 98,2% cùng kỳ 2023
- Thu nhập bình quân của người lao động là 10.000.000 đồng/người/tháng, vượt 5,26% kế hoạch và vượt 7,53% so cùng kỳ.

1.2. Kết quả hoạt động của TCty trong nhiệm kỳ 2020-2024:

- Tổng doanh thu năm 2020 đạt 3.486 tỷ đồng, năm 2024 đạt 4.769 tỷ đồng, tăng 36,83% so với năm 2020
- Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 81 tỷ đồng, năm 2024 đạt 141 tỷ đồng, tăng 73,30% so với năm 2020
- Lao động bình quân năm 2020 là 7.110 người, năm 2024 là 7.130 người, tăng 0,28% so với năm 2020
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2020 là 7.768.000 đồng/người/tháng, năm 2024 là 10.000.000 đồng/người/tháng, tăng 28,73% so với năm 2020.

2. Tình hình hoạt động của HĐQT:

2.1. Công tác nhân sự:

- Công tác nhân sự: HĐQT của Tổng công ty nhiệm kỳ 2020-2024 có 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên, đảm bảo các nguyên tắc đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn, giới tính, hầu hết các thành viên đều có trên 20 năm kinh nghiệm trong ngành dệt may.
- 03/05 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc.
- Tập thể HĐQT của Tổng công ty sở hữu chuyên môn, kỹ năng, năng lực, quan điểm đa dạng và phù hợp để đóng vai trò lãnh đạo và giám sát các hoạt động của Tổng công ty một cách hiệu quả, đảm bảo tính khách quan, chuyên nghiệp vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty và lợi ích cao nhất của cổ đông và các bên liên quan.

2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT:

- HĐQT thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Tổng công ty và đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về tổ chức, nhân sự, đầu tư, thị trường... giúp cho hoạt động của Tổng công ty được thuận lợi, hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã bổ nhiệm, luân chuyển một số cán bộ để tăng cường bộ máy quản lý. Hoạt động HĐQT đã đi sâu vào công tác quản trị, rà soát các quy chế quy định và tiến hành sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty ở từng thời kỳ.

- HĐQT đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ hoạt động của Tổng công ty và Luật doanh nghiệp, việc thông báo mời họp và chuẩn bị các tài liệu để cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn. Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp chuyên đề, đột xuất trực tuyến với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tổng công ty. Năm 2024, HĐQT Tổng công ty May 10 đã tổ chức 16 cuộc họp và ban hành 24 nghị quyết/quyết định với nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trong nhiệm kỳ 2020-2024, HĐQT đã họp 71 phiên với 138 quyết định, nghị quyết để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, bám sát mục tiêu và chỉ đạo điều hành doanh nghiệp, phần lớn hoàn thành các mục tiêu và định hướng đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Trong các phiên họp HĐQT đều có sự tham dự của thành viên Ban kiểm soát, tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ, các quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp và được Ban điều hành triển khai thực hiện với hiệu quả cao nhất vì quyền lợi của cổ đông và người lao động trong Tổng công ty.

- Tại các cuộc họp hàng quý đều có đánh giá hoạt động của HĐQT so với kế hoạch, nhiệm vụ được nêu tại kỳ họp trước và phương hướng nhiệm vụ cho quý tiếp theo. HĐQT cũng thực hiện giám sát, thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh, văn hóa ứng xử cũng như tính chính xác, minh bạch của Báo cáo tài chính.

- Các thành viên HĐQT đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ và quy định của pháp luật.

- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, đã chỉ đạo Cơ quan điều hành tổ chức thành công Hội nghị người lao động - Hội nghị tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh các năm và kỷ niệm 75 năm thành lập Tổng công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành) được thể hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ hoạt động của Tổng công ty May 10 như sau:

- Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý, HĐQT đều yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tình hình triển khai các dự án đầu tư, công tác đào tạo quản lý nguồn nhân lực, các hoạt động tài

chính, công tác thị trường... Ban điều hành thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng quản trị thường xuyên, kịp thời về các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty để có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết. Tổng Giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và định kỳ hàng tuần/tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn; phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty; hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Các hoạt động của Ban điều hành đã tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, Điều lệ hoạt động của Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển phù hợp với chiến lược của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động.

- Ban điều hành đã chấp hành việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- HĐQT có 01 tiểu ban là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT gồm 3 thành viên (01 trưởng ban, 02 ủy viên) được thành lập từ năm 2023.

- Trong năm 2024, Ban kiểm toán nội bộ đã phối hợp cùng Ban kiểm soát Tổng công ty thực hiện thẩm tra công tác hạch toán kế toán, quản trị tài chính tại các chi nhánh hạch toán độc lập; tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản vật tư hàng hóa, tổng hợp số liệu kiểm kê, đề nghị xử lý hàng tồn kho chậm luân chuyển và đề xuất hoàn thiện quy trình quản lý tài sản của Tổng công ty. Ban kiểm toán nội bộ đã rà soát, đánh giá toàn bộ hệ thống văn bản nội bộ, quy chế, quy định của Tổng công ty, đồng thời đề xuất các giải pháp cải tiến, cập nhật hệ thống văn bản nội bộ cho phù hợp, tiến tới thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong công tác quản trị hệ thống văn bản nội bộ. Bên cạnh đó, Ban kiểm toán nội bộ chủ động phối hợp với các đơn vị để hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, nợ phải thu khó đòi nhằm thu hồi nợ cho Tổng công ty cũng như thực hiện các hoạt động phối hợp, tư vấn trong công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ thay vì chỉ thực hiện các cuộc kiểm toán, đánh giá thuần túy.

- Các cuộc kiểm toán nội bộ đã rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính phù hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Sau mỗi đợt kiểm toán, Ban kiểm toán nội bộ đều có báo cáo và tham mưu HĐQT đưa ra những khuyến nghị trong hoạt động điều hành đối với Ban điều hành. Kết quả Ban điều hành ghi nhận và triển khai khắc phục theo khuyến nghị, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Đồng thời thông qua các

cuộc đánh giá, các đơn vị đã tích cực cải tiến, hoàn thiện các quy trình quản lý, tăng cường công tác kiểm soát và quản trị.

5. Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Kinh phí hoạt động và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 là 4,89 tỷ đồng.

- Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2024 là 3,14 tỷ đồng, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

6. Báo cáo về giao dịch của Tổng công ty, công ty con của Tổng công ty với thành viên HĐQT và người có liên quan:

- Trong năm 2024 và nhiệm kỳ 2020-2024 có phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con với Tập đoàn Dệt may Việt Nam - công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Các giao dịch được trình bày tại Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm của Tổng công ty.

II. Định hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030

1. Chiến lược phát triển

- Tổng công ty tiếp tục tập trung vào ngành nghề kinh doanh cốt lõi.
- Tiếp tục khai thác hiệu quả các ngành nghề dịch vụ: Đào tạo, y tế, khách sạn, siêu thị;
- Nghiên cứu đầu tư các ngành nghề mới như: Sản xuất các sản phẩm tiêu dùng (ngoài may mặc); Nông nghiệp công nghệ cao; Bất động sản khu công nghiệp và nhà ở, kinh doanh dịch vụ khác... trên cơ sở hiệu quả đầu tư an toàn và tăng trưởng vốn.

2. Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu: tăng bình quân 5%-8% /năm
- Lợi nhuận: tăng bình quân 7%-10 % / năm
- Thu nhập bình quân người lao động: tăng bình quân 3% - 7% / năm
- Cổ tức hàng năm: 10% – 20%/VĐL

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030:

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo Điều lệ để nghe các báo cáo, kiến nghị của CQĐH, báo cáo của Ban kiểm soát, triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, quyết định dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm..

- Tổ chức các phiên họp HĐQT đột xuất để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ của Tổng công ty.

- Chỉ đạo quyết liệt và giám sát chặt chẽ Cơ quan điều hành trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT về: Công tác nhân sự, hiệu quả đầu tư, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...
- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

4. Các giải pháp để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ:

- Xây dựng, hoàn thiện bộ quy chế, quy định, quy trình, hướng dẫn, báo cáo quản trị, quản trị rủi ro của TCTy trên nền tảng số hóa.
- Công tác thị trường bám sát diễn biến, giải pháp linh hoạt trên định hướng xuyên suốt phát triển lõi dựa trên thế mạnh thương hiệu và công nghệ may của TCTy.
- Tiếp tục xây dựng quan hệ trong chuỗi giá trị sản xuất kinh doanh với nhà cung cấp, khách hàng.
- Phát triển và khai thác nguồn lực hiện có, tập trung tuyển dụng lao động, đào tạo, nâng cao đời sống cho người lao động để cung cấp đủ lao động cho các nhà máy hiện có và dự án Gia Lễ dự kiến hoàn thành năm 2025.
- Quy hoạch, đào tạo phát triển cán bộ nguồn cấp cao, cấp trung phục vụ chiến lược phát triển của TCTy.
- Phát triển mạng lưới vệ tinh để thúc đẩy tốc độ tăng trưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ, thiết bị tự động để tăng năng suất lao động, ứng phó với thiếu hụt lao động.
- Tiếp tục chuyển dịch các nhà máy hoạt động môi trường xanh hóa đáp ứng tiêu chuẩn Leed.
- Tiếp tục nâng cao hoạt động quản trị mua hàng, quản trị chi phí, loại bỏ lãng phí, đẩy nhanh ứng dụng các sáng kiến số trong công việc.

III. HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2024, kế hoạch nhiệm kỳ 2025-2030.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị nhiệm kỳ 2020-2024, kế hoạch nhiệm kỳ 2025-2030.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Tổng công ty May 10 – CTCP.
4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:
 - + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
 - + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
 - + Mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT, Ban Kiểm soát: thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

5. Danh sách 4 đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chọn một trong 4 công ty kiểm toán độc lập trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn.

6. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty.
7. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
8. Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính Tổng công ty.
9. Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.
10. Tờ trình về việc bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.
11. Phê duyệt các chỉ tiêu chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:
 - Tổng doanh thu : 5.055 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: : 169 tỷ đồng
 - Tổng giá trị đầu tư 2025 : 280,36 tỷ đồng
 - Dự kiến cổ tức tối thiểu là : 15%

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo diễn biến cụ thể của thị trường.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả nhiệm kỳ 2020-2024 và định hướng chiến lược của HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Vũ Đức Giang

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
về thẩm tra kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2024
đã được kiểm toán của Tổng công ty May 10 - CTCP

Kính thưa Chủ tọa Đại hội, thưa Quý cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH 14 ngày 17/06/2020;
- ❖ Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty May 10 - CTCP;
- ❖ Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025 của Tổng giám đốc.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 do Tổng công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2024 và nhiệm kỳ 2020-2024 như sau :

I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và tài chính:

A. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

1.1- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024, ngành dệt may có thuận lợi là sự chuyển dịch các đơn hàng về VN từ các quốc gia cạnh tranh, nhưng bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động khó lường, bất ổn chính trị tiếp tục duy trì, kinh tế thế giới tiếp tục suy giảm, lạm phát tăng, giá xăng dầu & cước vận tải biến động mạnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng diễn biến phức tạp, thiếu hụt và cạnh tranh lao động gay gắt, những đòi hỏi khắt khe về chất lượng sản phẩm, về nguồn gốc nguyên phụ liệu, đáp ứng chứng chỉ xanh đối với nhà máy..., thị trường nội địa khá khó khăn do sức mua giảm khá nhiều không như kỳ vọng... Với sự nỗ lực và linh hoạt trong chiến lược kinh doanh, tổ chức sản xuất và tài chính của tập thể HĐQT – Ban điều hành và CBCNV Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu ĐHĐCĐ, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ so sánh	
				NQ.ĐHĐCĐ	TH	TH/NQ	Cùng kỳ
1	Tổng doanh thu, TN khác	Tỷ đồng	4,257.32	4,250.00	4,769.42	112.2%	112.0%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	123.43	115.00	141.02	128.2%	114.2%
3	Lao động bình quân	Người	7,261	7,500	7,130	95.1%	98.2%
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/th	9,300	9,500	10,000	105.3%	107.5%
5	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	15	15	15	100.0%	100.0%

(Tổng doanh thu gồm: Doanh thu HĐ SXKD, doanh thu HĐ tài chính và thu nhập khác)

- Tổng doanh thu đạt 4,769.42 tỷ đồng = 112.2 %/NQ và tăng 12% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 141.02 tỷ đồng = 128.2%/NQ và tăng 14.2% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân là 7.130 người = 95.1%/NQ và giảm 1.8% so với cùng kỳ.
- Thu nhập bình quân của người lao động là 10 triệu đồng/người/tháng = 105.3%/NQ và tăng 7.5% so với cùng kỳ.

- Với lợi nhuận sau thuế là 97.79 tỷ đồng, sau khi trích lập các quỹ theo quy định, HĐQT trình ĐHCĐ dự kiến chia cổ tức bằng tiền là 15% (= 100% NQ).

1.2- Về đầu tư:

Năm 2024, Tổng công ty thực hiện đầu tư và giải ngân là 114,47 tỷ đồng = 34,3%KH (333,64 tỷ đồng) kế hoạch đã đăng ký với ĐHCĐ, trong đó có 55,62 tỷ đồng là đầu tư MMTB thiết yếu/phần mềm quản lý, 50,54 tỷ đồng là chi phí của 2 Dự án (mở rộng XN Bim Sơn và xây dựng mới XN Thái Hà) và 8,07 tỷ đầu tư trung tâm GTSP & làm mới các cửa hàng.

Tổng công ty đã thực hiện kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của Dự án mở rộng XN Bim Sơn bởi Cty TNHH DV kiểm toán Hà Nội, Báo cáo kiểm toán độc lập đã phát hành ngày 25/01/2025. Theo ý kiến của kiểm toán viên: Trên cơ sở các hồ sơ tài liệu được chủ đầu tư cung cấp và kết quả kiểm tra, xét trên các khía cạnh trọng yếu, quá trình thực hiện dự án đã tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình quyết toán dự án hoàn thành tại thời điểm lập báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

1.3- Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:

Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ gồm: Quỹ đầu tư phát triển; quỹ phúc lợi, khen thưởng; hoàn thành chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ là 15%/mệnh giá, tổng số tiền cổ tức đã chi trả là 47,57 tỷ đồng.

Tổng công ty đã tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ là 10%/mệnh giá vào ngày 23/01/2025, tổng số tiền cổ tức đã chi trả là 31,72 tỷ đồng.

1.4- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

TCTy đã ký hợp đồng số 04-02-00238 ngày 05/8/2024 về việc kiểm toán các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 với Công ty TNHH KPMG.

1.5- Về kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT và BKS:

Trong năm, Tổng công ty đã chi kinh phí hoạt động và thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ. Cụ thể:

- Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 4,89 tỷ đồng
- Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 3,14 tỷ đồng

2. Tình hình tài chính năm 2024:

2.1- Về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm được lập và công bố đầy đủ, đúng hạn. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính của TCTy đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Trong năm không có thay đổi nào của chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và báo cáo tài chính đã công bố.

- Qua kết quả kiểm toán, không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu, không phát hiện các gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm tàng trên báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính của TCTy được chấp thuận toàn phần, cho thấy chất lượng công tác kế toán khá tốt. Ban Kiểm soát đánh giá TCTy đã duy trì mức độ cẩn trọng, hợp lý trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu trong các Báo cáo tổng kết của HĐQT và Tổng giám đốc năm 2024 là đúng với Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng công ty.

2.2- Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG VN ngày 29/03/2025:

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2024 được tóm lược như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ
A	Kết quả kinh doanh				
1	Doanh thu hoạt động bán hàng	Tr.đồng	4,139,118	4,646,446	112.3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	123,433	141,016	114.2%
3	Lợi nhuận trước thuế, khấu hao và lãi vay	Tr.đồng	247,190	253,652	102.6%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	103,214	97,791	94.7%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2,861	2,612	91.3%
B	Tổng tài sản và nguồn vốn				
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	2,289,692	2,615,833	114.2%
1	Tài sản ngắn hạn		1,781,345	2,054,803	115.4%
2	Tài sản dài hạn		508,347	561,030	110.4%
II	Nguồn vốn	Tr.đồng	2,289,692	2,615,833	114.2%
1	Nợ phải trả		1,755,219	2,046,654	116.6%
	- Nợ ngắn hạn		1,599,377	1,901,088	118.9%
	- Nợ dài hạn		155,841	145,565	93.4%
2	Vốn chủ sở hữu		534,473	569,179	106.5%
	- Vốn cổ phần		317,510	317,510	100.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính quan trọng:

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (2024-2023)
I	Chỉ số về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.12	1.08	(0.04)
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.65	0.66	0.01
II	Chỉ số về cơ cấu vốn				
1	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3.28	3.60	0.32
2	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.77	0.78	0.02
3	Khả năng tài trợ vốn dài hạn	Tr.đồng	181,968	153,715	(28,252)
III	Chỉ số về năng lực hoạt động				
1	Ngày tồn kho bình quân (DIO)	Ngày	76.3	68.9	(8.5)
2	Ngày phải thu bình quân (DSO)	Ngày	40.7	40.7	0.0
3	Ngày phải trả bình quân (DPO)	Ngày	60.0	62.9	2.9
4	Ngày chuyển đổi tiền bình quân (CCC)	Ngày	58.1	46.7	(11.4)
5	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	2.35	2.42	0.07
IV	Chỉ số về hiệu quả kinh doanh				
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	%	2.5	2.1	-0.4
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	4.5	4.0	-0.5
3	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH (ROE)	%	20.1	17.7	-2.4
V	Phân tích cổ phiếu				
1	Lợi nhuận thuần trên 1 CP (EPS)	Đồng	3,251	3,080	(333)
2	Giá trị sổ sách cổ phiếu thường (BVPS)	Đồng	16,833	17,926	1,093

Nhận xét:

- ✓ Năng lực kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận của TCty tốt, hoàn thành NQ ĐHCĐ.
- ✓ Tổng tài sản, tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2024 là 2.619,6 tỷ đồng tăng 329,9 tỷ đồng tương đương 14,4% so với đầu năm.
- ✓ Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán ở mức an toàn.
- ✓ Tất cả các thủ tục đầu tư xây dựng, mua bán TSCĐ, đầu tư tài chính dài hạn, trích lập dự phòng ... đều thực hiện đúng quy định hiện hành.

B. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính nhiệm kỳ 2020-2024:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính hàng năm tóm lược như sau:

Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	CAGR
Tổng doanh thu (tr.đồng)	3,485,589	3,517,456	4,672,529	4,257,322	4,769,416	8.2%
Lợi nhuận trước thuế (tr.đồng)	81,372	91,568	150,246	123,433	141,016	14.7%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng)	66,163	75,954	123,840	103,214	97,791	10.3%
LN trước thuế, khấu hao và lãi vay (tr.đồng)	190,410	179,687	255,415	247,190	254,119	7.5%
Thu nhập b/q (1.000đồng/người/tháng)	7,768	8,360	9,300	9,250	10,000	
Cổ tức (%VĐL)	12%	10%	18%	15%	15%	
Giá trị đầu tư (tr.đồng)	77,596	89,820	245,615	89,191	114,468	
Tổng tài sản (tr.đồng)	1,588,766	1,929,318	2,296,758	2,289,692	2,615,833	
Vốn chủ sở hữu (tr.đồng)	395,189	415,598	490,197	529,091	569,179	
- Vốn cổ phần (tr.đồng)	302,400	302,400	302,400	317,510	317,510	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	4.2%	4.3%	5.9%	4.5%	4.0%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	16.8%	18.7%	27.3%	20.1%	17.1%	
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0.75	0.78	0.79	0.77	0.78	
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	3.02	3.64	3.69	3.28	3.60	

Đến 31/12/2024, vốn góp của chủ sở hữu là 317,51 tỷ đồng, tăng 15,1 tỷ đồng so với đầu nhiệm kỳ (do năm 2023 phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)). Tình hình số cổ phiếu và vốn cổ phần đến ngày 31/12/2024 như sau:

Diễn giải	Ngày 01/01/2020		Tỷ lệ %	Ngày 31/12/2024		Tỷ lệ %
	Số CP	Giá trị		Số CP	Giá trị	
1. Vốn cổ phần đã phát hành	30,240,000	302,400,000,000		31,751,000	317,510,000,000	
2. Cổ phiếu quỹ	(244)	(2,440,000)		(244)	(2,440,000)	
3. Số cổ phiếu đang lưu hành	30,239,756	302,397,560,000		31,750,756	317,507,560,000	
- Tập đoàn Dệt May VN	10,227,398	102,273,980,000	33.82%	10,227,398	102,273,980,000	32.21%
- Cổ đông khác	20,012,358	200.123.580.000	66.18%	21,523,358	215.233.580.000	67.79%

=> Nhận xét, đánh giá:

- Nhiệm kỳ 2020-2024, năng lực sản xuất kinh doanh và khả năng sinh lời của Tổng công ty tăng trưởng, thể hiện ở mức tăng trưởng bình quân hàng năm kép về tổng doanh thu là 8,2% và lợi nhuận trước thuế là 14,7%. Với chỉ tiêu NQ.ĐHĐCĐ năm 2020 (tăng trưởng bình quân hàng năm 10%), về doanh thu đạt gần bằng chỉ tiêu song về lợi nhuận đạt rất tốt, vượt khá cao so chỉ tiêu giao.

- Hiệu quả hoạt động SXKD chuyển biến tích cực, thể hiện qua việc kiểm soát chi phí và cải thiện tỷ suất lợi nhuận

- Tình hình tài chính duy trì ổn định, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tổng tài sản tăng 65% so với đầu nhiệm kỳ và tăng bình quân là 13,3%/năm, cơ cấu nguồn vốn ở mức an toàn. Chất lượng quản trị dòng tiền có nhiều cải thiện, khả năng tạo tiền mặt tốt hơn từ hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm sự phụ thuộc vào nợ vay ngân hàng.

- Tổng giá trị đầu tư từ năm 2020-2024 là 616,69 tỷ đồng đã đưa nguyên giá TSCĐ tăng 30% so với đầu nhiệm kỳ. Trong 5 năm, đã hoàn thành đưa vào sử dụng 3 dự án đầu tư mở rộng trọng điểm (XN Hà Quảng, Hưng Hà, Bím Sơn) và thực hiện kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn đầu tư, hiện đang thực hiện Dự án đầu tư mới XN may Thái Hà; TCTy đã tập trung đầu tư MMTB tự động và TSCĐ vô hình (hệ thống phần mềm thiết kế thời trang, phần mềm ERP...) phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Lao động toàn TCTy bình quân giảm nhưng do được đầu tư MMTB tự động công nghệ cao và cải tiến công tác tổ chức SX kết hợp với yếu tố giá, nên mặc dù lao động giảm nhưng NSLĐ vẫn duy trì được mức tăng bình quân là 7,1%/năm, thu nhập của người lao động tăng bình quân 6,6%.

- Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của Tổng công ty.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT và BDH năm 2024:

- HĐQT đã tổ chức hoạt động phù hợp quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, đảm bảo về số cuộc họp, số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp. Trong năm, đã tổ chức 16 cuộc họp, ban hành 14 nghị quyết và 12 quyết định để chỉ đạo và quyết định những nội dung quan trọng thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, nội dung và các nghị quyết/quyết định đã thể hiện sự am hiểu và tầm nhìn chiến lược trong phát triển Tổng công ty cả về ngắn hạn và dài hạn; HĐQT đã thông qua Đơn từ nhiệm 1 thành viên BKS và danh sách bầu bổ sung trình ĐHĐCĐ, đã giải thể XN sản xuất trang thiết bị y tế, tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024; HĐQT đã giám sát chặt chẽ và định hướng cụ thể cho Ban điều hành trong thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư. Sau giám sát đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục các tồn tại, đẩy mạnh sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh của Tổng công ty.

- Ngày 20/04/2024, HĐQT đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 với 45 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 28.106.954 CP, chiếm 88,52% VDL. Đại hội đã miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (01 người) giữa nhiệm kỳ 2020-2024;

- Tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của Tổng công ty đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong công bố thông tin đến tất cả các bên liên quan.

- Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ & HĐQT, chủ động và linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD; Tiếp tục sắp xếp tái cơ cấu tổ chức & bộ máy quản lý một số xí nghiệp & phòng ban, luân chuyển và bổ nhiệm 8 cán bộ quản lý, giải quyết cho 02 cán bộ nghỉ hưu; Tập trung và chủ động tìm kiếm, khai thác thị trường quốc tế và trong nước, các kênh phân phối thị trường nội địa được tiếp tục rà soát và mở rộng, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động trong chiến lược đa dạng hóa thị trường, mặt hàng, khách hàng; Tập trung đẩy mạnh công tác kỹ thuật, nghiên cứu và chuyển đổi sản phẩm, nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, công tác kiểm soát chất lượng. Các đơn vị sản xuất đã tổ chức sản xuất linh hoạt và tăng cường công tác quản lý để đáp ứng thực trạng đơn hàng nhỏ lẻ, thời gian sản xuất ngắn và chất lượng yêu cầu cao; Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị rủi ro, tăng cường chú trọng quản trị tài chính, hàng tồn kho và công nợ, đảm bảo dòng tiền và thanh khoản ổn định; Tiếp tục soát xét tiết giảm chi phí toàn diện; Xây dựng và triển khai thực hiện Dự án chuyển đổi số, Dự án quy cỡ, Hệ thống kho cơ sở dữ liệu tập trung G10-DWH & Báo cáo quản trị thông minh; Đẩy mạnh các giải pháp về chính sách tiền lương, tiền thưởng và đảm bảo đầy đủ mọi quyền lợi để giữ ổn định người lao động; Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực theo từng chuyên đề bằng nhiều hình thức nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ công nhân viên.

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại công ty con (Công ty TNHH TM DV thời trang MF) đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của Người đại diện, góp phần vào kết quả hoạt động của đơn vị và của Tổng công ty.

- Ban Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán được duyệt, các cuộc kiểm toán nội bộ đã rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Kết quả kiểm toán nội bộ được Ban điều hành ghi nhận và triển khai khắc phục theo khuyến nghị, qua đó đã đóng góp vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của TCTy. Các vấn đề phát hiện và rủi ro liên quan được đánh giá ở mức thấp và không trọng yếu, đã được các đơn vị tiếp thu và tích cực cải thiện các quy trình quản lý, tăng cường công tác kiểm soát và quản trị. Ban kiểm toán nội bộ đã phối hợp cùng Ban Quản trị rủi ro TCTy thực hiện tổng hợp và lập hồ sơ rủi ro của TCTy năm 2024, đánh giá mức độ rủi ro trong từng hoạt động, tổng hợp kết quả đánh giá rủi ro và xây dựng các hành động ứng phó rủi ro kịp thời và phù hợp.

- Trong năm, không có xung đột lợi ích và các khoản vay, bảo lãnh hoặc cho vay đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS và TGD hay người có liên quan của họ; Các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và những người có liên quan của thành viên đó, giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, TGD là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý công ty trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch đã được trình bày trong BCTC kiểm toán. Tất cả giao dịch đảm bảo đúng với quy định của pháp luật.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị và điều hành, Ban Kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý Tổng công ty.

***Khuyến nghị của BKS**

- Tiếp tục chú trọng quản trị và kiểm soát tốt dòng tiền đảm bảo nguồn tài chính an toàn, đáp ứng nhu cầu SXKD & đầu tư của TCty. Quản trị chặt chẽ công nợ và hàng tồn kho, xây dựng chính sách tồn kho hợp lý, tối ưu hóa quy trình đặt hàng và cung ứng nguyên phụ liệu đối với hàng xuất khẩu FOB, ban hành định mức tồn kho và cân đối hợp lý giữa sản xuất & bán hàng đối với hàng kinh doanh nội địa.

- Tiếp tục chủ động, quyết liệt đảm bảo các yếu tố trọng yếu trong quản lý năng suất và giá thành, tiết giảm chi phí để nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng, thị trường.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, quy trình quản trị làm cơ sở cho công tác điều hành, đánh giá hiệu quả và kiểm soát rủi ro.

- Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao nhận thức về quản trị rủi ro cho tất cả cá nhân/ đơn vị; Tăng cường truyền thông, chia sẻ bài học kinh nghiệm, sự kiện rủi ro trong toàn TCty để rút kinh nghiệm và nâng cao ý thức quản trị rủi ro.

- Tăng nguồn lực và tăng cường vai trò kiểm tra giám sát của Ban kiểm toán nội bộ nhằm cung cấp những đánh giá độc lập khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro, nhằm phát hiện và giảm thiểu tác động tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của TCty.

2. Đánh giá chung hoạt động 5 năm nhiệm kỳ 2020-2024:

- HĐQT có 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT không điều hành, HĐQT đã phân công nhiệm vụ và ban hành các Nghị quyết, Quy chế phù hợp theo quy định. Trong 5 năm qua, HĐQT đã chỉ đạo hoạt động của TCty đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, đã định hướng đúng đắn và giám sát chặt chẽ các hoạt động của BDH trong điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính. Từng thành viên HĐQT đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình, làm tốt nhiệm vụ được giao và có sự đóng góp chuyên nghiệp vào các quyết định chung của HĐQT. HĐQT đã chuẩn bị và tổ chức thành công các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- BDH có 08 người, đứng đầu là Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, BDH đã phân công nhiệm vụ và ban hành các Quy chế, Quy định... phù hợp theo quy định và từng thời kỳ. Từng thành viên trong BDH đã hoạt động theo đúng chức năng được phân công và đều phát huy được hiệu quả công việc. Các nghị quyết được thông qua bởi ĐHĐCĐ thường niên trong nhiệm kỳ đều được triển khai và thực hiện đầy đủ. Trong 5 năm qua, BDH đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của TCty, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh tăng trưởng, tình hình tài chính ổn định và cải thiện về thanh khoản và khả năng quản lý dòng tiền, đáp ứng được các nhu cầu tài chính một cách linh hoạt; Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động và các quyền lợi của cổ đông;

- Ban kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao những kết quả của tập thể và cá nhân thành viên HĐQT và BDH Tổng công ty đã đạt được, cũng như các giải pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả trước những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, đặc biệt là qua các năm trong đại dịch covid.

- Qua soát xét, Ban kiểm soát chưa phát hiện ra trường hợp nào vi phạm các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, BDH và cán bộ quản lý trong Tổng công ty.

3. Sự tuân thủ pháp luật:

- Tất cả hoạt động của Tổng công ty đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- Những khuyến nghị trong báo cáo của Ban kiểm soát và Ban Kiểm toán nội bộ đã được Ban điều hành và các bộ phận có liên quan xem xét và chấn chỉnh kịp thời.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và cổ đông:

- HĐQT và BDH đã thực hiện cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của TCTy, tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính sát thực của thông tin.

- Giữa Ban kiểm soát với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ.

- Trong năm 2024 và suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

IV. Hoạt động của Ban Kiểm soát :

1. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

1.1. Hoạt động và các quyết định của Ban kiểm soát trong năm 2024:

- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành năm 2024.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng công ty.

- Thẩm định các tài liệu và báo cáo năm 2023 về tình hình SXKD của TGD, báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập Báo cáo về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Giám sát, thu thập, thẩm định các báo cáo về kết quả hoạt động SXKD, báo cáo tài chính định kỳ hàng quý năm 2024 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam; Rà soát, phân tích, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, cảnh báo các rủi ro và đề xuất khuyến nghị; Lập Báo cáo hàng quý gửi HĐQT và BDH.

- Giám sát và soát xét các hoạt động của TCTy trong việc kiểm kê tài sản định kỳ, thu hồi công nợ, quyết toán hải quan ..

- Giám sát và hỗ trợ hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện các công việc theo kế hoạch.

- Đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sơ kết hàng tháng của Tổng giám đốc, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD - đầu tư và tài chính, tham gia ý kiến và đưa ra các khuyến nghị với HĐQT, BDH trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được giao.

* Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp với sự có mặt 100% thành viên để quyết định các vấn đề sau:

- Thẩm định và không có bất kỳ sự phản đối nào về các số liệu thể hiện trên BCTC hợp nhất và BCTC công ty mẹ năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG VN.

- Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán gửi HĐQT và trình ĐHĐCĐ năm 2024.

- Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát hàng quý năm 2024 gửi HĐQT.

- Thống nhất thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025.

1.2. Hoạt động trong nhiệm kỳ 2020-2024:

- Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên và với tư cách là đại diện cổ đông trong đó có 1 thành viên đại diện cổ đông Vinatex, tất cả đều có chuyên môn nghiệp vụ về tài chính. Trong nhiệm kỳ có sự thay đổi nhân sự, cụ thể:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Lý do
1	Thạch Thị Phong Huyền	TB BKS	02/05/2020		
2	Tạ Thu Hà	TV BKS	02/05/2020		
3	Nguyễn Thị Nga	TV BKS	20/04/2024		
4	Đặng Thanh Huyền	TV BKS	02/05/2020	20/04/2024	Cá nhân

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ từng thành viên, xây dựng hệ thống biểu mẫu và báo cáo của Ban kiểm soát. Hàng năm thực hiện lập kế hoạch kiểm soát và họp định kỳ theo đúng quy định; Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sơ kết hàng tháng của BDH để nắm bắt và giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, tình hình quản trị và điều hành hoạt động Tổng công ty, thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty trong quản trị, điều hành và các chính sách quan trọng về tài chính kế toán; Thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính quý - năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT và TGD; Rà soát, phân tích, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và cảnh báo các rủi ro; Xem xét và đánh giá tình hình thực hiện các khuyến nghị của Ban kiểm soát với HĐQT và BDH; Lập Báo cáo kiểm soát quý - năm và đưa ra các ý kiến, khuyến nghị trình HĐQT; Lập Báo cáo kiểm soát năm trình ĐHĐCĐ.

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên đã tham gia đầy đủ các kỳ ĐHĐCĐ thường niên, trình bày báo cáo và đề xuất khuyến nghị tại cuộc họp.

- Ban kiểm soát giữ mối quan hệ phối hợp làm việc đầy đủ và thường xuyên với HĐQT và BDH theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Tổng công ty. Quá trình Ban kiểm soát làm việc trao đổi trực tiếp với các phòng ban/xí nghiệp của Tổng công ty đã có sự hợp tác tốt.

2. Kế hoạch hoạt động trong nhiệm kỳ 2025-2030 :

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của Tổng công ty trong chấp hành Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản trị của Tổng công ty.

- Giám sát và hỗ trợ hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của HĐQT, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo khoản 2 Điều 114 – Luật Doanh nghiệp.

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Duy trì chế độ làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

- Phát huy hơn nữa việc giám sát và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT và BDH trong tất cả hoạt động của Tổng công ty.

*** Đánh giá chung:** Ban Kiểm soát trong suốt nhiệm kỳ đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ một cách khách quan, chân thực và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm và ủng hộ của các quý vị cổ đông, sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, Ban ĐH và các phòng ban, xí nghiệp đã giúp đỡ để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính chúc Chủ tọa đại hội, các quý cổ đông và quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, TGD;
- Lưu BKS, thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Thạch Thị Phong Huyền

Số: /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty May 10 – CTCP;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2024.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Tổng công ty đã lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Hội đồng quản trị Tổng Công ty May 10- CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua 3 nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
3. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch năm 2025.

Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Báo cáo chi tiết đã được đăng tải trên website của Tổng công ty).

Tóm tắt một số điểm chính của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 (theo báo cáo hợp nhất) như sau:

1. Ý kiến của kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Các chỉ tiêu cơ bản (theo báo cáo hợp nhất đã kiểm toán)

2.1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2024
I	Tài sản ngắn hạn	2,054,803,490,754
II	Tài sản dài hạn	561,029,711,581
	Tổng tài sản	2,615,833,202,335
III	Nợ phải trả	2,046,653,729,535
IV	Vốn chủ sở hữu	569,179,472,800
	Tổng nguồn vốn	2,615,833,202,335

2.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2024
1	Doanh thu thuần	4,646,638,398,568
2	Giá vốn hàng bán	4,092,283,087,667
3	Doanh thu hoạt động tài chính	120,824,962,897
4	Chi phí tài chính	87,048,229,832
5	Chi phí bán hàng	193,353,160,973
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	252,646,178,013
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	142,132,704,980
8	Thu nhập khác	1,952,867,234
9	Chi phí khác	3,069,784,357
10	Lợi nhuận khác	(1,116,917,123)
11	Lợi nhuận trước thuế	141,015,787,857
12	Lợi nhuận sau thuế	97,791,437,986

Nội dung 2: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (theo báo cáo riêng đã kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận thực hiện trước thuế	142,325
2	Thuế TNDN phải nộp	43,204
3	Lợi nhuận sau thuế 2024 = (1)-(2)	99,121
4	Trích lập các quỹ	49,561
	- Quỹ đầu tư phát triển 35% x (3)	34,693
	- Quỹ khen thưởng 7% x (3)	6,939
	- Quỹ phúc lợi 3% x (3)	2,974
	- Quỹ khen thưởng của HĐQT, BKS, BDH: 5% x (3)	4,956
5	Lợi nhuận còn lại 2024	49,561
6	Lợi nhuận năm 2023 chuyển sang	825
7	Cộng (7=5+6)	50,386
8	Đề nghị chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông (15%/ mệnh giá)	47,627
9	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (7-8)	2,759

Trong đó, Mục 8 tỷ lệ cổ tức năm 2024 đã tạm ứng là 10% (tạm ứng ngày 23/1/2025)

Tỷ lệ cổ tức còn lại 5% sẽ được chi trả trước ngày 30/07/2025.

Nội dung 3: Mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT, Ban kiểm soát: thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

1. Thực hiện năm 2024:

- Tại ĐHĐCĐ 2024 đã thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế thực hiện, cụ thể:

+ Kinh phí hoạt động và thù lao được phép chi: 4,89 tỷ đồng

+ Kinh phí hoạt động và thù lao đã chi: 3,14 tỷ đồng

2. Kế hoạch năm 2025:

- Năm 2025 là năm tiền đề cho nhiệm kỳ 5 năm tiếp theo nhiều khó khăn, thách thức, với kế hoạch tập trung chuyển đổi số, áp dụng AI và công nghệ nhằm tăng năng suất và hiệu quả hoạt động. Việc quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh đòi hỏi trí tuệ, nhanh nhạy, hiệu quả. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành dành nhiều công sức, trí tuệ hướng đến hiệu quả cho mọi hoạt động của Tổng công ty.

Nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong hoạt động quản trị Tổng công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao và kinh phí hoạt động cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 không quá 5%/ lợi nhuận sau thuế thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT;
- Lưu: TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Giang

Số: /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty May 10 – CTCP

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10-CTCP**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty May 10 - CTCP như sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Cụ thể hóa địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty nhằm tạo thuận lợi cho quá trình kết nối với các đối tác, khách hàng khi giao dịch và kinh doanh cũng như khi làm việc với các Cơ quan quản lý nhà nước.

2 Đề xuất:

2.1. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty:

- Trụ sở cũ: Phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Trụ sở mới: 765A Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2.2. Sửa đổi Điều lệ Tổng công ty sau khi hoàn tất thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động doanh nghiệp (thay đổi địa chỉ trụ sở chính) theo phương án đã trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 Điều lệ Tổng công ty:

“3. Trụ sở chính của Tổng công ty:

Địa chỉ: 765A Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội, Việt Nam.”

- Hiệu lực của Điều lệ: Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành và thực hiện Điều lệ Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC. ĐVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Giang

Số: /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty May 10 – CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10-CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự số: 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất thông qua ngày 11/ 01/2022;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật số: 64/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp bất thường lần thứ 9 thông qua ngày 19/02/2025.

Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty May 10 - CTCP như sau:

I. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Để phù hợp với các Văn bản pháp luật cũng như thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

II. Những nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung nội dung 18 điều (Gồm các Điều 1, 2, 3, 7, 11, 19, 20, 22, 28, 30, 33, 34, 36, 38, 39, 52, 53, 64) để đảm bảo tính

tuân thủ, minh bạch, công khai theo quy định của pháp luật.

- Bổ sung Điều 3 – Người đại diện theo pháp luật của công ty.

(Chi tiết dự thảo nội dung sửa đổi Điều lệ tại Phụ lục 01 kèm theo Tờ trình)

III. Hiệu lực của Điều lệ:

Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua Điều lệ Tổng công ty May 10 – CTCP và ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành và thực hiện Điều lệ Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC. ĐVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Giang

TỔNG CÔNG TY MAY 10-CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

PHỤ LỤC 01

Kèm theo Tờ trình số: /TTr- HĐQT ngày tháng năm 2025
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty May 10 – CTCP

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
Điều 1. Định nghĩa: 1.8. “Văn bản pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số: 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm.	Điều 1. Định nghĩa: 1.8. “Văn bản pháp luật” là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 2 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số: <u>64/2025/QH15 ngày 19/02/2025</u> và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản sửa đổi bổ sung vào từng thời điểm.	Phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 có hiệu lực từ ngày 01/04/2025
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty. 3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty Địa chỉ: 765A Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng , quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam 4. Tổng công ty có 01 người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty. 3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty Địa chỉ: 765A Nguyễn Văn Linh, <u>phường Phúc Lợi</u> , quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam	- Do thay đổi địa giới hành chính quận Long Biên - Tách quy định về người đại diện theo pháp

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
luật được quy định trong Điều lệ này và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty phù hợp với quy định của pháp luật. 6. Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, Tổng công ty có thể thay đổi trụ sở theo quyết định của Hội đồng quản trị và thực hiện các thủ tục về việc thay đổi trụ sở Tổng công ty theo quy định của pháp luật.	6. Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế, Tổng công ty có thể thay đổi trụ sở theo quyết định của Dại hội đồng cổ đông và thực hiện các thủ tục về việc thay đổi trụ sở Tổng công ty theo quy định của pháp luật.	luật thành 1 điều riêng. Phù hợp với quy định tại Điều 47 Nghị định 01/2021/NĐ-CP
	<u>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</u> <u>1. Tổng công ty có 01 người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.</u> <u>2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có các quyền và nghĩa vụ theo chức danh đảm nhận quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật.</u> <u>3. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có trách nhiệm sau đây:</u> <u>a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp;</u> <u>b) Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u> <u>c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật này.</u>	Phù hợp với quy định tại Điều 12, 13 Luật Doanh nghiệp

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
	<u>4. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều này.</u>	
Điều 3. Mục tiêu của Tổng công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là [...] 1.75. Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế panô, bảng hiệu; trang trí nội ngoại thất.	Điều 4. Mục tiêu của Tổng công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty là [...] 1.75. Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: - Thiết kế panô, bảng hiệu; trang trí nội ngoại thất. - <u>Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đặc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;</u> [...] <u>1.93. Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú</u> <u>Chi tiết:</u> - <u>Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo (kể cả loại bằng da lông) và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt;</u> - <u>Nhận và trả đồ giặt cho khách hàng;</u> - <u>Giặt chăn, ga, gối đệm, màn, rèm cho khách hàng, kể cả dịch vụ nhận, trả tại địa chỉ do khách yêu cầu.</u> <u>1.94. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</u> <u>Chi tiết:</u>	Phù hợp với nội dung Tờ trình số .../TT-HĐQT ngày .../.../2025 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
	<u>- Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan;</u> <u>- Thiết kế máy móc và thiết bị;</u> <u>- Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.</u> <u>- Giám sát thi công xây dựng cơ bản.</u>	
Điều 7. Sổ đăng ký cổ đông Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Tổng công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Tổng công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	Điều 8. Sổ đăng ký cổ đông Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ <u>liên lạc</u> thì phải thông báo kịp thời với Tổng công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Tổng công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	- Cập nhật địa chỉ liên lạc của cổ đông để đảm bảo cổ đông có thể nhận được các thông báo của TCTy một cách chính xác, kịp thời
Điều 11. Phát hành trái phiếu Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình nghị quyết của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	Điều 12. Phát hành trái phiếu <i>Trừ việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền</i>, Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành <u>các loại trái phiếu khác</u>, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình nghị quyết của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	Bổ sung phù hợp thẩm quyền của ĐHĐCĐ quy định tại Khoản 1 Điều 130 Luật doanh nghiệp, Khoản 2 Điều 13 và Khoản 1 Điều

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
		28 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Điều 21, 22 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
Điều 19. Quyền hạn của cổ đông 2. Cổ đông là pháp nhân: Người đại diện phần vốn của một pháp nhân tại Tổng công ty là Người đại diện trước pháp luật của pháp nhân đó... 3. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông của Tổng công ty có các quyền sau: 3.1 Tham gia và phát biểu tại các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền; 3.4. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;	Điều 20. Quyền hạn của cổ đông 2. Cổ đông là pháp nhân: Người đại diện phần vốn của một pháp nhân tại Tổng công ty là Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó... 3. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông của Tổng công ty có các quyền sau: 3.1 Tham <u>dự</u>, phát biểu tại các <u>cuộc họp</u> Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền <u>hoặc hình thức khác theo Điều lệ này. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết</u> 3.4. Được ưu tiên mua <u>cổ phần</u> mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;	Phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp. Phù hợp điểm a, Khoản 1 Điều 115 Luật doanh nghiệp, phù hợp hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến Sửa đổi theo điểm c khoản 1 Điều 115 Luật

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
3.5. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; 6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều này khi thực hiện các quyền quy định tại điểm 4.3, 4.4, 4.5 phải lập yêu cầu bằng văn bản bao gồm các nội dung sau: họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.	3.5. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về <u>tên và địa chỉ liên lạc</u> trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; 6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều này khi thực hiện các quyền quy định tại điểm <u>4.2</u>, 4.3 phải lập yêu cầu bằng văn bản bao gồm các nội dung sau: họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Tổng công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra <u>hoặc mục đích xem xét, tra cứu, trích lục.</u>	doanh nghiệp và cổ phiếu là chứng nhận sở hữu cổ phần (Điều 121.1 LDN 2020). Bổ sung theo điểm đ Khoản 1 Điều 115 LDN Bổ sung “mục đích xem xét, tra cứu trích lục” phù hợp với quyền quy định tại mục 4.3 Điều 19 Điều lệ công ty.
Điều 20. Nghĩa vụ của các Cổ đông [...]	Điều 21. Nghĩa vụ của các Cổ đông [...]	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;	3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. <u><i>Khi có thay đổi liên quan đến thông tin, cổ đông chủ động liên hệ với Tổng công ty để cập nhật hồ sơ làm căn cứ đảm bảo quyền lợi của cổ đông.</i></u>	Bổ sung nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông
Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây: 2.2. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; 2.4. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;	Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây: 2.2. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; <u><i>quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm theo chứng quyền</i></u> quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; 2.4. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản <u><i>cổ định</i></u> có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;	Phù hợp với Điều 130 Luật doanh nghiệp. Bổ sung để phân tách thẩm quyền của ĐHĐCĐ và HĐQT với các giao dịch bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản
Điều 28. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông [...] 2. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua:	Điều 29. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông [...] 2. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua:	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
2.1. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các mục 2.3, 2.4 và 2.6 khoản 2 Điều này. 2.2. Các nghị quyết khác ngoài các nội dung quy định tại mục 2.1 khoản 2 Điều này được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.1, 2.3, 2.4 và 2.6 Điều này. 2.5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua dưới hình thức đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng công ty hoặc một thời gian khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	2.1. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các mục 2.3, 2.4 và 2.6 khoản 2 Điều này. 2.2. Các nghị quyết khác ngoài các nội dung quy định tại mục 2.1 khoản 2 Điều này được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.1, 2.3, 2.4 và 2.6 Điều này. 2.5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nghị quyết được thông qua, <u>việc gửi nghị quyết có thể được thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng công ty.</u>	Sửa đổi theo sửa đổi của khoản 1, 2 Điều 148 LDN 2020 (Sửa đổi, bổ sung năm 2022), Phù hợp Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020
Điều 30. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:	Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, <u>tiếng Anh</u> và có các nội dung chủ yếu sau đây:	Bổ sung theo yêu cầu của Thông tư 68/2024/TT-BTC: Biên bản họp ĐHĐCĐ phải công bố

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
		bằng tiếng Việt, Anh từ năm 2025.
Điều 33. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo có ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành (Thành viên độc lập Hội đồng quản trị). Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có đủ điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp. 5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp.	Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Tổng công ty phải đảm bảo có ít nhất <u>hai (02)</u> thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. <u>Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của Tổng công ty;</u> 5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị: 5.1. Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;	- Bỏ quy định về thành viên HĐQT độc lập do M10 chưa niêm yết. Phù hợp Khoản 3 Điều 275 và Khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm trong các trường hợp sau: 6.1. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Điều 155 Luật Doanh nghiệp. 6.2. Có đơn từ chức và được chấp thuận;	<u>5.2. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm (05) công ty khác.</u> 6. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm trong các trường hợp sau: 6.1. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại <i>khoản 5 Điều này.</i>	Trích dẫn phù hợp các nội dung đã sửa đổi
Điều 34. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị [...] 2.6. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật; 2.8. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 22, khoản 3 Điều 42 của Điều lệ này;	Điều 35. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị [...] 2.6. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư <u>có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty.</u> 2.8. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 23, khoản 3 Điều 43 của Điều lệ này; <u>Riêng các hợp đồng vay sẽ được thực hiện theo phân cấp được quy định tại Quy chế Quản lý tài chính của TCTy.</u>	Phù hợp Điều 138, 153 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2.4 Điều 22 Điều lệ TCTy. Bổ sung phù hợp Quy chế quản lý tài chính TCTy

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: 3.3. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Tổng công ty;	Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: 3.3. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Tổng công ty <u>với mức giá trị được quy định cụ thể tại các Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với thẩm quyền.</u> <u>9. Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của họ khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty, đồng thời phải công bố thông tin về các giao dịch này theo quy định của pháp luật chứng khoán.</u>	Hướng dẫn cụ thể tại các Quy chế làm hành lang pháp lý cho TCTy. Bổ sung phù hợp quy định của Điều 33 Thông tư 96/2020/TT-BTC
Điều 36. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 12. Biên bản họp Hội đồng quản trị: 12.2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại mục 12.1 Điều này (trừ nội dung về họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản) thì biên bản này có hiệu lực.	Điều 37. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 12. Biên bản họp Hội đồng quản trị: 12.2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại mục 12.1 Điều này (trừ nội dung về họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản) thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt</u>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp Khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
	<u>hai xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật có liên quan</u>	Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022
Điều 38. Tổ chức bộ máy quản lý Tổng công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý, theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Tổng công ty có một Tổng giám đốc, một số Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành có thể đồng thời cùng là thành viên Hội đồng quản trị.	Điều 39. Tổ chức bộ máy quản lý 1. Tổng công ty sẽ ban hành một hệ thống quản lý, theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Tổng công ty có một Tổng giám đốc, một số Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành có thể đồng thời cùng là thành viên Hội đồng quản trị. <u>Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</u> <u>2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Tổng Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Tổng Công ty do Hội đồng quản trị quy định tùy từng thời điểm. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách</u>	Phù hợp với khoản 4 Điều 39 Điều lệ Tổng công ty Bổ sung phù hợp Điều 33, Điều 34 – Điều lệ mẫu ban hành kèm Thông tư số: 116/2020/TT-BTC

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
	<u>nhiệm để hỗ trợ Tổng Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</u> <u>3. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. Tiền lương và các chế độ của những người điều hành khác do Hội đồng quản trị phê duyệt trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc.</u> <u>Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Tổng Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u>	
Điều 39. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc 4. Quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng giám đốc: 4.1. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;	Điều 40. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc 4. Quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng giám đốc: 4.1. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, <u>bao gồm việc đại diện Tổng công ty ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</u>	- Bổ sung thêm để làm rõ thẩm quyền của Tổng giám đốc để có căn cứ ban hành các Quy chế nội bộ.

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
	<u>4.13. Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tổng giám đốc có thể ủy quyền cho cá nhân và/hoặc tổ chức khác phù hợp quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc ủy quyền.</u>	
Điều 52. Trích lập các quỹ 1. Lợi nhuận sau thuế hàng năm sau khi trừ đi các khoản hợp lý, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trích lập các quỹ như sau: 1.1. Quỹ đầu tư và phát triển tối thiểu 10%; 1.2. Quỹ khen thưởng, phúc lợi tối thiểu 20%; 1.3. Quỹ khen thưởng theo hiệu quả kinh doanh cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành tối thiểu 5%. 2. Tùy theo nhu cầu đầu tư phát triển của Tổng công ty trong từng thời kỳ, mức trích Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, và quỹ khen thưởng, phúc lợi để ổn định lao động, sẽ được Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh phù hợp.	Điều 53. Trích lập các quỹ 1. Lợi nhuận sau thuế hàng năm sau khi trừ đi các khoản hợp lý, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trích lập các quỹ như sau: 1.1. Quỹ đầu tư và phát triển; 1.2. Quỹ khen thưởng, phúc lợi; 1.3. Quỹ khen thưởng theo hiệu quả kinh doanh cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành. 2. Tùy theo nhu cầu đầu tư phát triển của Tổng công ty trong từng thời kỳ, mức trích <u>cụ thể các quỹ tại khoản 1 Điều này sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị</u>	- Phù hợp thẩm quyền của ĐHCĐ
Điều 53. Cổ tức 5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Tổng công ty sẽ phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật. Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi Tổng công ty đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản	Điều 54. Cổ tức 5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Tổng công ty sẽ phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật. Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi Tổng công ty đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản	

Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2023	Dự thảo Điều lệ Tổng công ty May 10 năm 2025	Căn cứ pháp lý
ngân hàng của cổ đông. Nếu Tổng công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì Tổng công ty không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.	ngân hàng của cổ đông. Nếu Tổng công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì Tổng công ty không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc <u>Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam</u>	Phù hợp với tên gọi thực tế đã thay đổi
Điều 64. Ngày hiệu lực 1. Bản Điều lệ này gồm XIX chương, 64 Điều, được thông qua hợp lệ theo Nghị quyết số 298/NQ-ĐHĐCD2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 15/04/2023. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/10/2023.	Điều 65. Ngày hiệu lực 1. Bản Điều lệ này gồm XIX chương, 65 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần nhất trí thông qua ngày 31 tháng 05 năm 2025 tại Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần, địa chỉ Phúc Lợi - Long Biên - Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.	- Sửa đổi theo ngày tháng ban hành.

Phụ lục trên là một phần không thể thiếu của Tờ trình sửa đổi Điều lệ hoạt động Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần./.

Ghi chú:

- Phần gạch ngang là các nội dung sửa đổi
- Phần in đậm là các nội dung bổ sung thêm.

TỔNG CÔNG TY MAY 10- CTCP
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr – BKS M10

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty May 10 – CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát Tổng công ty May 10-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách tổ chức kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:

I/ Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Đơn vị đang thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty).

II/ Kế hoạch triển khai:

Căn cứ danh sách tổ chức kiểm toán được thông qua, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Thạch Thị Phong Huyền

